



BẢN TIN

Nội Chính

HÀ TĨNH

BAN NỘI CHÍNH TỈNH ỦY HÀ TĨNH



**CHÀO MỪNG NGÀY TRUYỀN THỐNG
NGÀNH NỘI CHÍNH ĐẢNG (05/01/1966 - 05/01/2017)**

Số 08
Năm 2016



BẢN TIN

Nội Chính

HÀ TỈNH

BAN NỘI CHÍNH TỈNH ỦY HÀ TỈNH

Số 6 - Nguyễn Thiếp - TP. Hà Tĩnh

Điện thoại: 039.369.1979

Fax: 039.389.2695

Email: Bantinnoinchinh@hatinh.dcs.vn

Chịu trách nhiệm xuất bản

Trưởng Ban Biên tập

ThS. NGUYỄN VĂN HUYỀN

UVBTV, Trưởng Ban Nội chính Tỉnh ủy

Ban Biên tập:

NGUYỄN HỮU DIỆP

ĐẶNG VĂN TÍNH

MAI TRỌNG MINH

TRẦN VĂN THÁI

TRẦN ĐÌNH TRỌNG

VÕ THỊ THẢO

Thư ký BBT và trình bày

TRẦN QUANG NHẬT

Giấy phép: 21/GPBT-STTTT ngày 01/12/2014 của

Sở Thông tin và Truyền thông Hà Tĩnh

Chế bản và in tại Công ty TNHH In và Thương mại

Trọng Tín, Hà Tĩnh.

MỤC LỤC

SỰ KIỆN - CHÍNH TRỊ

01. Đồng chí Nguyễn Văn Huyền

Ngành Nội chính Đảng Hà Tĩnh - quá trình hình thành và phát triển

05. Ts. Vũ Ngọc Hoàng

Tham vọng quyền lực và sự tha hóa

10. Đồng chí Nguyễn Thế Hoàn

Tăng "sức đề kháng" cho thanh niên nhằm chống lại

"tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong tình hình mới

KINH NGHIỆM - THỰC TIỄN

13. Đại tá Nguyễn Đình Dương

Phát huy truyền thống Quân đội Anh hùng, xây dựng LLVT Hà Tĩnh vững mạnh toàn diện, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới

17. Đồng chí Mai Trọng Minh

Nâng cao nhận thức, trách nhiệm công tác nội chính, xây dựng đội ngũ cán bộ ngang tầm với yêu cầu, nhiệm vụ trong giai đoạn hiện nay

20. Đồng chí Võ Văn Phúc

Tình hình Kinh tế - Xã hội, Quốc phòng - An ninh trên địa bàn huyện Hương Sơn năm 2016

24. Đồng chí Lê Thị Quỳnh Hoa

BCS Đảng Viên KSND tỉnh Hà Tĩnh lãnh đạo, chỉ đạo làm tốt công tác xây dựng ngành

27. Thượng tá Nguyễn Thanh Liêm

Công an Hà Tĩnh tiếp tục nâng cao hiệu quả công tác cải cách tư pháp, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ bảo vệ ANTT

30. Đồng chí Trương Quang Long

Ngành Thuế Hà Tĩnh khó khăn trong thu ngân sách năm 2016 và những nhiệm vụ, giải pháp thời gian tới

33. Đồng chí Hồ Văn Giáp

Xã hội hóa công tác phổ biến, giáo dục Pháp luật trên địa bàn Hà Tĩnh những thách thức, yêu cầu

TIN TỨC - HOẠT ĐỘNG

36. Phòng Nội chính

Hà Tĩnh xét xử vụ án "Cố ý làm trái quy định của Nhà nước về quản lý kinh tế gây hậu quả nghiêm trọng"

**Ngành Nội chính Đảng Hà Tĩnh**

QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN

Đồng chí NGUYỄN VĂN HUYỀN

Ủy viên BTV, Trưởng Ban Nội chính Tỉnh ủy



Tỉnh ủy Hà Tĩnh tổ chức Lễ kỷ niệm 50 năm Ngày truyền thống ngành Nội chính Đảng

Sau khi Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời (3/2/1930), các cơ quan tham mưu giúp việc của Đảng cũng được hình thành, phát triển và tổ chức có hệ thống chặt chẽ từ Trung ương đến địa phương. Ngày 5/1/1966, thực hiện Nghị quyết số 133-NQ/TW của Bộ Chính trị, Ban Pháp chế Trung ương giúp Bộ

Chính trị về những vấn đề cơ bản trong việc tăng cường pháp chế XHCN được thành lập, tiền thân của Ban Nội chính Trung ương hiện nay. Ngày 23/4/1991, Ban Bí thư Trung ương Đảng đã ban hành Nghị quyết số 17-QĐ/TW về quy định chức năng, nhiệm vụ của Ban Nội chính Trung ương, theo đó Ban Nội chính Trung

ương là cơ quan tham mưu cho Bộ Chính trị, Ban Bí thư bảo đảm sự lãnh đạo của Đảng trên các lĩnh vực xây dựng pháp luật, tăng cường pháp chế XHCN...; trên lĩnh vực an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; đề xuất và thẩm định Đề án an ninh chính trị; nắm tình hình các cơ quan trong hoạt động tổ tụng...



Ngày 15/7/2002, Bộ Chính trị đã ban hành Quyết định số 40-QĐ/TW quy định chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của Ban Nội chính Trung ương. Theo đó, Ban Nội chính Trung ương được xác định là cơ quan tham mưu của Ban Chấp hành Trung ương mà trực tiếp, thường xuyên là Bộ Chính trị, Ban Bí thư Trung ương về chủ trương và các chính sách lớn thuộc lĩnh vực nội chính (5 nhóm nhiệm vụ chính). Với những đóng góp to lớn, nhân dịp kỷ niệm 40 năm thành lập, Ban Nội chính TW đã vinh dự được Chủ tịch Nước tặng thưởng Huân chương Hồ Chí Minh.

Hội nghị TW4 (khóa X) ngày 05/01/2007 đã quyết định sáp nhập, hợp nhất các ban: Ban Nội chính TW, Ban Kinh tế Trung ương, Ban Tài chính Quản trị Trung ương vào Văn phòng Trung ương Đảng theo Quyết định số 45 - QĐ/TW, ngày 11/4/2007 của Bộ Chính trị.

Tháng 5/2012, tại Hội nghị lần thứ năm, Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) đã chủ trương lập lại Ban Nội chính Trung ương và ban nội chính các tỉnh ủy, thành ủy.

Đối với Hà Tĩnh, sau ngày giải phóng hoàn toàn Miền Nam, thống nhất đất

nước, ngày 25/9/1975, Bộ Chính trị ra Nghị quyết số 245-NQ/TW về việc “bỏ khu, hợp tỉnh”, tỉnh Hà Tĩnh được sáp nhập với tỉnh Nghệ An thành tỉnh Nghệ Tĩnh. Giai đoạn này hoạt động của Ban Nội chính dựa trên cơ sở Thông báo 04-TB/TW, ngày 15/3/972 của Bộ Chính trị về thành lập Ban Nội chính (bao gồm cả pháp chế, thay cho Ban Pháp chế hiện nay). Ngày 28/01/1976, ngay sau khi nhập tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh ủy Nghệ Tĩnh đã ban hành Quyết định số 23-QĐNS/TU về việc chỉ định Ban Đảng đoàn của Ban Nội chính Tỉnh ủy. Chức năng, nhiệm vụ của Ban Nội chính Tỉnh ủy là: “Giúp Tỉnh ủy lãnh đạo xây dựng, củng cố chính quyền và bộ máy Nhà nước, tăng cường pháp chế XHCN; phát huy sức mạnh chuyên chính vô sản; nhằm đẩy mạnh công cuộc xây dựng CNXH và hoàn thiện quan hệ sản xuất XHCN”.

Nhằm tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng đối với công tác xây dựng pháp luật, bảo vệ pháp luật và kiện toàn các cơ quan bảo vệ pháp luật từ Trung ương đến địa phương, Ban Bí thư ban hành Quyết định số 48-QĐ/TW, ngày 17/9/1979 quy định về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của Ban Nội chính Trung ương. Ngày

22/11/1980, Ban Thường vụ Tỉnh ủy Nghệ Tĩnh ban hành Quyết định số 391-QĐ/TU về việc thành lập Ban Nội chính Tỉnh ủy; là cơ quan giúp Tỉnh ủy về công tác nội chính, bao gồm công tác các ngành Công an, Kiểm sát, Tòa án, Thanh tra của tỉnh và công tác nội chính của các cấp trong tỉnh...; “có nhiệm vụ giúp Tỉnh ủy theo dõi công tác giải thích và thi hành pháp luật trong các cơ quan Nhà nước, trong nhân dân nhằm tăng cường pháp chế XHCN, phát huy quyền làm chủ của tập thể, của nhân dân lao động, đẩy mạnh đấu tranh phòng chống tội phạm, bảo vệ an ninh chính trị, giữ gìn trật tự an toàn xã hội; giúp Tỉnh ủy theo dõi, kiểm tra các cấp, ngành, trước hết là các ngành trong khối Nội chính chấp hành đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về công tác nội chính; phát hiện những ưu điểm để phát huy; những lệch lạc, sai trái với quan điểm, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước để đề nghị cấp ủy uốn nắn hoặc đề xuất với cấp trên những vấn đề bổ sung về đường lối, chính sách trong công tác nội chính theo kế hoạch của Ban Nội chính Trung ương và của cấp ủy thẩm tra và báo cáo những vụ án quan trọng cần xin ý kiến Bộ Chính trị, Ban Bí thư;



thẩm tra và kiến nghị về việc xét xử những vụ án quan trọng của tỉnh cần xin ý kiến Ban Thường vụ Tỉnh ủy. Đối với những vụ án thuộc quyền tỉnh mà các ngành còn có những quan điểm khác nhau thì Ban Nội chính cùng với các ngành bàn thống nhất ý kiến để giải quyết đúng với đường lối, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước; nếu chưa nhất trí thì phải báo cáo xin ý kiến của Thường vụ Tỉnh ủy và báo cáo Ban Nội chính Trung ương...”.

Ngày 12/8/1991, tại kỳ họp thứ 9, Quốc hội khóa VIII đã ra Nghị quyết tách tỉnh Nghệ Tĩnh thành 2 tỉnh Nghệ An và Hà Tĩnh, ngày 1/9/1991, tỉnh Hà Tĩnh ra mắt và chính thức đi vào hoạt động. Ngày 8/11/1993, Ban Bí thư Trung ương Đảng đã ban hành Chỉ thị số 29 - CT/TW về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với cơ quan bảo vệ pháp luật” và Hướng dẫn số 146 - HD/NCTW, ngày 20/11/1993 của Ban Nội chính Trung ương; ngày 6/5/1994, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã ban hành Quyết định số 68 - QĐ/TU thành lập Ban Nội chính Tỉnh ủy, đồng thời ban hành Quyết định số 78 - QĐ/TU, ngày 9/5/1994 về việc phân công đồng chí Nguyễn Khắc Táo - Tỉnh ủy viên, Phó Chủ tịch HĐND tỉnh kiêm Trưởng Ban Nội



Đ/c Nguyễn Văn Huyền, Ủy viên BTV, Trưởng Ban Nội chính Tỉnh ủy Hà Tĩnh phát biểu tham luận tại Hội nghị giao ban Cụm năm 2016

chính Tỉnh ủy, bổ nhiệm đồng chí Nguyễn Đình Lục, chuyên viên Văn phòng Tỉnh ủy làm Phó trưởng Ban Nội chính Tỉnh ủy. Ngày 15/7/1996, Ban Thường vụ Tỉnh ủy có Quyết định số 174-QĐ/TU về việc chuyển chuyển cán bộ đối với đồng chí Nguyễn Lương Dân - Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy về công tác tại Ban Nội chính Tỉnh ủy, giữ chức vụ Trưởng ban thay đồng chí Nguyễn Khắc Táo và ngày 22/7/1998, Ban Thường vụ Tỉnh ủy có Quyết định số 462-QĐ/TU về việc điều động đồng chí Hồ Văn Hiếu - Bí thư Thị ủy, Chủ tịch HĐND thị xã Hà Tĩnh về nhận công tác tại Ban Nội chính Tỉnh ủy, giữ chức vụ Trưởng ban thay đồng chí Nguyễn Lương Dân nghỉ chế độ hưu trí và điều động,

bổ nhiệm đồng chí Trần Tiến Dũng - Chánh Văn phòng Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh giữ chức Phó trưởng Ban Nội chính Tỉnh ủy thay đồng chí Nguyễn Đình Lục chuyển công tác. Sau gần 7 năm đi vào hoạt động, Ban Nội chính Tỉnh ủy đã làm tốt công tác tham mưu cho Ban Chấp hành, Ban Thường vụ mà trực tiếp là Thường trực Tỉnh ủy về công tác kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện các nghị quyết, chỉ thị của Đảng về công tác nội chính; theo dõi hoạt động của các ban cán sự đảng ngành nội chính; giúp cấp ủy lãnh đạo vận dụng đường lối xử lý đối với những vụ án quan trọng về chính trị, kinh tế, xã hội; phối hợp với Ban Tổ chức Tỉnh ủy nắm công tác cán bộ ở các cơ quan nội chính thuộc



diện Tỉnh ủy quản lý.

Sau Hội nghị lần thứ 7 (khóa VIII), Ban Chấp hành Trung ương Đảng đã ra nghị quyết về việc kiện toàn sắp xếp bộ máy, tinh giản biên chế trong các cơ quan tham mưu, giúp việc của Đảng, ngày 8/3/2001, Ban Thường vụ Tỉnh ủy Hà Tĩnh đã có Quyết định số 121-QĐ/TU về việc giải thể Ban Nội chính Tỉnh ủy (số cán bộ của Ban Nội chính được sắp xếp, bố trí về Văn phòng Tỉnh ủy). Thay vào đó, Văn phòng Tỉnh ủy tiếp tục thực hiện nhiệm vụ nội chính của Đảng và nhiệm vụ giải quyết đơn thư, khiếu nại, tố cáo, tiếp công dân.

Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) đã chủ trương lập lại Ban Nội Chính Trung ương và ban nội chính các tỉnh ủy, thành ủy. Trên cơ sở Quy định số 183 - QĐ/TW, ngày 8/4/2013 của Ban Bí thư Trung ương Đảng và các văn bản hướng dẫn của Trung ương, ngày 27/6/2013, Ban Thường vụ Tỉnh ủy Hà Tĩnh đã ban hành Quyết định số 654-QĐ/TU thành lập Ban Nội chính Tỉnh ủy trên cơ sở sáp nhập Văn phòng Ban Chỉ đạo phòng, chống tham nhũng tỉnh và Phòng Nội chính Văn phòng Tỉnh ủy, đồng thời điều động và bổ nhiệm đồng chí Nguyễn Văn Huyền - Tỉnh ủy viên, Bí thư Huyện ủy

Cẩm Xuyên làm Trưởng ban; đồng chí Nguyễn Hữu Diệp - Phó trưởng Ban Thường trực Ban Chỉ đạo PCTN tỉnh làm Phó trưởng Ban. Ban Nội chính Tỉnh ủy gồm 3 đơn vị trực thuộc; chính thức ra mắt và đi vào hoạt động từ ngày 17/7/2013.

Ban Nội chính Tỉnh ủy có chức năng, nhiệm vụ là cơ quan tham mưu của Tỉnh ủy, trực tiếp, thường xuyên là Ban Thường vụ, Thường trực Tỉnh ủy về công tác nội chính và phòng, chống tham nhũng; nghiên cứu, đề xuất; hướng dẫn, kiểm tra; thẩm định; tham gia công tác cán bộ theo phân cấp quản lý; thực hiện một số nhiệm vụ khác do Ban Thường vụ, Thường trực Tỉnh ủy giao.

Ngày 9/10/2014, theo đề nghị của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban Bí thư Trung ương Đảng đã có Quyết định số 1448-QĐ/TW về việc chuẩn y Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy Hà Tĩnh đối với đồng chí Nguyễn Văn Huyền, Trưởng Ban Nội chính Tỉnh ủy; tại phiên họp thứ nhất Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh (khóa XVIII) đã bầu đồng chí Nguyễn Văn Huyền vào Ban Thường vụ Tỉnh ủy và tiếp tục giữ chức vụ Trưởng ban Nội chính Tỉnh ủy; Ban Nội chính Tỉnh ủy được bổ sung 02 đồng chí Phó trưởng Ban: Đặng Văn Tính, nguyên

Chủ tịch UBND huyện Nghi Xuân; đồng chí Mai Trọng Minh, Phó Bí thư Đảng ủy Khối các cơ quan tỉnh (hiện nay Ban Nội chính có 22 cán bộ, công chức).

Sau gần 4 năm tái lập, Ban Nội chính Tỉnh ủy đã đoàn kết, nỗ lực phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, góp phần quan trọng vào việc nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các cơ quan khối Nội chính, đảm bảo giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội và công tác phòng chống tham nhũng, lãng phí, cải cách tư pháp, phục vụ đắc lực nhiệm vụ phát triển KTXH của tỉnh nhà, được Ban Thường vụ, Thường trực Tỉnh ủy và Ban Nội chính Trung ương đánh giá cao và tặng nhiều bằng khen.

Việc tiếp tục lấy ngày 05/01 hằng năm là Ngày truyền thống ngành Nội chính Đảng gắn với kỷ niệm ngày thành lập Đảng 3/2 là sự kiện có ý nghĩa quan trọng nhằm động viên, khuyến khích cán bộ, công chức, nhân viên làm công tác Nội chính Đảng tiếp tục phát huy truyền thống, góp phần thực hiện tốt hơn công tác nội chính và phòng, chống tham nhũng, lãng phí, đáp ứng yêu cầu của Đảng trong giai đoạn cách mạng hiện nay ■



THAM VỌNG QUYỀN LỰC VÀ SỰ THA HÓA

TS.VŨ NGỌC HOÀNG



Nguyên UVTW Đảng, nguyên PTB Thường trực Ban Tuyên giáo Trung ương
(Nguồn: Tạp chí Cộng sản)

Lịch sử thế giới đã chứng minh mỗi quốc gia chỉ có thể thành công khi việc trao quyền lực được thực hiện một cách đúng đắn, bảo đảm mọi quyền lực thực sự là của nhân dân và có cơ chế kiểm soát để người được trao quyền không bị thoái hóa, biến chất. Trong bối cảnh toàn cầu hóa hiện nay, một quốc gia muốn thành công cần phải có phương thức lãnh đạo trao quyền cho những người có đạo đức, có tài năng và cần tập trung kiểm soát quyền lực, bổ sung các cơ chế thực thi dân chủ rộng rãi trong đảng và trong xã hội.

Trong buổi bình minh của nhân loại, khi con người còn hoang sơ, cuộc sống còn phụ thuộc hoàn toàn vào thiên nhiên, người ta đã nghĩ và tin rằng, quyền lực thuộc về tự nhiên, do các thần linh nắm giữ. Sau đó, nhờ trình độ nhận thức tăng lên, con người đã dần dần nhận ra và phân biệt được sức mạnh của tự nhiên và sức mạnh của mình trong chế ngự tự nhiên và quản lý xã hội. Từ đó quyền lực bắt đầu xuất hiện. Quyền lực, khởi nguyên là của nhân dân, của cộng đồng mà không phải cá nhân ai bỗng nhiên có được. Khi mọi người tự nguyện đồng lòng tôn vinh ai đó là thủ lĩnh, là người phụ trách để thay mặt họ xử lý công việc chung, thì đồng thời cũng là trao quyền lực cho người ấy. Bắt đầu từ đó, người thủ lĩnh, người phụ trách có quyền lực. Về bản chất thì quyền lực không

phải của họ mà họ được nhân dân trao quyền, ủy quyền để sử dụng cho mục đích chung.

Khi quyền lực được trao cho người có nhân cách tốt thì nó được sử dụng đúng mục đích, bảo vệ và đem lại lợi ích cho cộng đồng. Người xưa có câu: “Đức trọng, quyền cao”. Câu ấy có thể hiểu là dựa trên cơ sở của đạo đức, nhân cách mà trao quyền lực. Người có đạo đức là mười thì có thể trao quyền lực đến bảy, tám, tức là trao quyền lực ít hơn, càng không trao vượt quá. Người có đạo đức ít, thấp mà trao quyền lực nhiều, cao thì vô cùng nguy hiểm, giống như “gửi trứng cho ác”, sai lầm, tai họa là nhất định không tránh khỏi. Theo đó, người có chức quyền càng lớn thì đạo đức, nhân cách phải càng lớn hơn. Không biết từ bao giờ, câu “Đức trọng, quyền cao” lại bị người ta nói chệch sang là “Chức trọng, quyền cao”, tức

là trọng chức trọng chứ không phải trọng nhân cách.

Khi quyền lực trao cho người không đủ nhân cách, thì nó trở thành công cụ phục vụ cho lợi ích cá nhân, “lợi ích phe nhóm”, thậm chí là công cụ để làm việc ác. Trong lịch sử thế giới và Việt Nam đã có nhiều trường hợp nhân dân trao quyền và bị mất quyền, trở thành đối tượng cho quyền lực cai trị. Như vậy, quyền lực có thể đem lại công bằng, hạnh phúc và cũng có thể đem lại tai họa, đau khổ cho con người. Điều đó phụ thuộc vào việc quyền lực được trao vào tay ai.

Trong thực tế đời sống xã hội có nhiều trường hợp quyền lực của một cộng đồng đã bị người khác (hoặc một nhóm người) dùng thủ đoạn tước đoạt, tranh cướp mất. Quyền lực vốn là của nhân dân, nhưng trong chế độ chiếm hữu nô lệ, các chủ



nô đã chiếm giữ và sử dụng nó để cai trị xã hội, biến nhân dân (vốn là chủ nhân của quyền lực) thành những người bị mất quyền, phải làm nô lệ. Trong chế độ phong kiến, quyền lực của nhân dân rơi vào tay vua và tập đoàn phong kiến, còn nhân dân nói chung không có quyền, ngoài một số quyền ít ỏi nào đó do nhà vua ban cho; ngay cả đến quyền sống cũng không có, “ý vua là ý trời”, vua đại diện cho pháp luật, muốn giết ai thì giết, thậm chí giết luôn cả dòng họ, cả mấy đời (tru di tam tộc, tru di cửu tộc) của người đó.

Thời kỳ đầu của chế độ tư bản chủ nghĩa, quyền lực do giai cấp tư sản, nhất là giới tài phiệt chi phối, chiếm giữ và sử dụng. Ngày nay, chủ nghĩa tư bản hiện đại đã tiến bộ rất nhiều theo hướng dân chủ, tuy vậy, nhìn chung, giới tài phiệt ở các nước vẫn còn chi phối đáng kể quyền lực. Dân chủ là một vấn đề khách quan, tùy thuộc vào trình độ phát triển của mỗi nước, nhất là trình độ dân trí, quan trí và sự phát triển của lực lượng sản xuất xã hội.

Quyền lực luôn có mặt trái là làm tha hóa những người nắm giữ và sử dụng

quyền lực nếu như họ không đủ nhân cách. Với những người như vậy, nếu quyền lực mà họ nắm giữ càng lớn thì nguy cơ tha hóa của họ càng nhiều. Một người khi giữ chức vụ thấp hơn thì nguy cơ tha hóa ít hơn. Mặc dù vậy, nói chung phần lớn quan chức đều tham vọng có nhiều quyền lực. Không có gì hấp dẫn, cám dỗ bằng quyền lực. Nó là “ma túy” gây nghiện, là “ma quỷ” xui khiến. Khi có quyền lực là có thể có gần như tất cả, nếu muốn. Vì vậy, quyền lực hấp dẫn bằng các thứ hấp dẫn khác cộng lại. Người ta đam mê nó,



Có những người có quyền lực trong tay trở nên tha hóa



suốt ngày nghĩ về nó, dùng mọi thủ đoạn sống chết để giành và giữ lấy nó, dù phải mất nhân cách, dù phải làm việc ác. Có quyền lực rồi thì muốn có quyền lực lớn hơn, lớn rồi vẫn chưa đủ lại muốn lớn hơn nữa. Cứ thế, gần như không có điểm dừng, thậm chí không cần biết có nhiều quyền lực để làm gì. Bản thân việc ấy đã là biểu hiện của sự tha hóa. Quyền lực làm tha hóa con người một cách nhanh nhất. Không ít người chỉ cần sau một cuộc bỏ phiếu hoặc sau một quyết định phong chức, họ có thể bỗng nhiên khác hẳn, họ bắt tay theo kiểu khác, chào hỏi kiểu khác, dáng đi bệ vệ hơn, nói năng ra oai hơn...

Quyền lực không chỉ làm tha hóa mấy con người cụ thể, mặc dù đúng là bắt đầu từ đó, mà còn làm tha hóa cả một chế độ, một vương triều. Nhìn lại các triều đại phong kiến Việt Nam, hầu hết, lúc đầu được nhân dân ủng hộ lên nắm quyền, làm được nhiều việc lớn cho đất nước, dân tộc nhưng sau đó thì bị tha hóa bởi quyền lực, từ tha hóa ở một số người đến một bộ phận rồi thành việc phổ biến của một vương triều, rồi sụp đổ, vương triều khác lên thay, sau một thời gian lịch sử lặp lại y như vậy. Nhà Ngô, nhà Đinh, Tiền Lê có công lớn nhưng mỗi triều đại chỉ tồn tại trong khoảng 15

- 30 năm. Nhà Lý, nhà Trần nhiều lần đánh thắng quân Tống và quân Nguyên nhờ biết “lấy dân làm gốc” mà chiến thắng, cầm quyền được lâu nhất, trên dưới 200 năm mỗi triều đại, dù vậy nhưng cuối cùng cũng do bị tha hóa mà kết thúc. Nhà Hồ tồn tại quá ngắn, mặc dù có một số tư tưởng và chủ trương cải cách nhưng ngay từ khi mới lên đã không được dân chúng đồng tình, mâu thuẫn quyền lực trong giới quý tộc và mất nước vào tay ngoại xâm. Nhà Hậu Lê (Lê sơ) mặc dù lúc đầu được nhân dân ủng hộ mạnh mẽ, đứng lên làm khởi nghĩa Lam Sơn, thắng giặc Minh hung bạo, nhưng khi lên cầm quyền rồi lại tha hóa, sát hại các trung thần vì họ can ngăn những việc làm sai trái và sợ họ chi phối quyền lực. Nguyễn Trãi cũng bị mưu hại trong giai đoạn này. Nhờ có minh quân mà nhà Hậu Lê gượng lại được một thời gian gần trăm năm, nhưng cuối cùng cũng tha hóa. Nhà Mạc cũng vậy, chỉ tồn tại khoảng 65 năm. Tiếp theo là thời kỳ vừa có vua, vừa có chúa, chúa giành nắm hết quyền lực, nhiều khi vua chỉ là hình thức cho có vì các chúa cũng tranh giành nhau quyền lực, đến mức phải cát cứ vùng này, vùng kia, chia cắt đất nước ra để mỗi bên cai trị một vùng. Triều Tây Sơn với chiến công oanh liệt, lầy

lùng là thế, vậy mà sau khi Quang Trung mất thì tha hóa, tham nhũng và sụp đổ, tồn tại chỉ có 24 năm. Phần lớn các triều đại ấy đã thoái hóa ngay cuối đời vua thứ nhất, thứ nhì, thứ ba, chứ không lâu, ngoại trừ một ít trường hợp. Lâu nay lịch sử nước ta đã ghi lại khá rõ các chiến công lừng lẫy của cha ông, nhưng lịch sử chưa viết kỹ về thời kỳ suy thoái, sự tha hóa quyền lực và nhất là nguyên nhân của nó. Đây rất có thể là một khiếm khuyết trong viết sử. Chính vì vậy mà không rút được kinh nghiệm đầy đủ để phòng ngừa, nên tha hóa quyền lực cứ lặp đi lặp lại.

Liên Xô trước đây cũng vậy, thời kỳ đầu thực hiện khá tốt tư tưởng nhà nước của dân, quyền lực về tay các xô-viết là cơ quan thật sự đại diện cho đại đa số nhân dân, làm việc vì nhân dân nên đã lập nên nhiều công tích lớn lao, vĩ đại, đánh thắng 14 nước đế quốc đến bao vây, bảo vệ được chính quyền nhân dân non trẻ, chiến thắng trong Đại chiến thế giới thứ 2, cứu nhân loại khỏi thảm họa phát-xít, thực hiện thành công công nghiệp hóa ở một đất nước rộng lớn nhất thế giới trong thời gian ngắn, đưa một nước chủ yếu còn nông nghiệp, thủ công lên thành một nước công nghiệp hàng đầu thế giới, một cường quốc, dẫn đầu nhiều lĩnh



vực; vậy mà sau đó không lâu giới lãnh đạo đất nước bị tha hóa về quyền lực, về đạo đức, bảo thủ và giáo điều, không chịu đổi mới, ai nói khác thì bị quy chụp là “xét lại”, là “muốn đưa đất nước đi theo con đường tư bản chủ nghĩa”... và cuối cùng thì Liên bang Xô-viết bị sụp đổ đến mức khó hiểu nổi. Trước đây có nhiều lần giải thích rằng, Liên Xô sụp đổ là do các thế lực thù địch phá bằng thủ đoạn “diễn biến hòa bình”. Địch thì lúc nào chẳng phá, do nó phá nên mới gọi là địch, mà phá sao bằng trước đó, khi 14 nước đế quốc đến bao vây Nhà nước Xô-viết còn non trẻ, khi trong Đại chiến thế giới thứ 2 quân đội phát-xít tập trung toàn lực tấn công Liên Xô làm chết hàng chục triệu người. Liên Xô sụp đổ chính là “tự đổ”, do suy thoái, tha hóa mà đổ. Liên Xô đã tự đánh gục chính mình.

Sự tha hóa về quyền lực có thể dẫn đến cha con, anh em, chồng vợ giết nhau, người ta giết cả vua, gây ra những cuộc chiến tranh mất bao nhiêu sinh mạng để tranh giành quyền lực, thậm chí người ta bán rẻ Tổ quốc và đem dân tộc làm nô lệ cho ngoại bang để đổi lấy ngai vàng.

Tất nhiên trong xã hội thời nào cũng có nhiều người tốt, nhiều nhân cách

đáng trọng. Đối với họ, quyền lực được giao là để phụng sự nhân dân, dùng để bảo vệ dân, đất nước và bảo vệ lẽ phải, đạo nghĩa, chống gian truân. Họ luôn sẵn sàng trao trả quyền lực trở lại cho nhân dân khi đủ điều kiện. Đã có những ông quan thanh liêm treo ấn từ quan vì xét thấy mình không còn đủ sức gánh vác chuyện sơn hà hoặc là không muốn có lỗi với dân vì không ngăn cản nổi những điều ngang trái. Đã có những ông vua từ bỏ ngai vàng, trao quyền lực cho lớp người trẻ, kể cả vào chùa để thúc đẩy các công việc thánh thiện cho đời và cho muôn dân.

Sau khi Cách mạng Tháng Tám năm 1945 thành công, giành lại được một đất nước đã mất, người có công lớn nhất lãnh đạo cuộc cách mạng là Chủ tịch Hồ Chí Minh, nhưng lúc đầu Người kiên quyết từ chối làm Chủ tịch nước, không muốn công danh quyền lực. Chỉ khi tập thể phân tích đây là trách nhiệm trước quốc dân đồng bào, là gánh vác trọng trách và khó khăn, Người mới nhận lãnh trách nhiệm, phát biểu trước đồng bào sẽ làm hết sức mình để phụng sự nhân dân và mong nhanh có người thay thế để được về vui sống với điền viên, giản dị và thanh bạch. Chí sĩ yêu nước Huỳnh Thúc Kháng cũng là

một con người như vậy. Khi đang ở ẩn trong vườn mít ở miền tây tỉnh Quảng Nam, ông được Chủ tịch Hồ Chí Minh mời ra làm Phó Chủ tịch nước, rồi làm Quyền Chủ tịch nước khi Chủ tịch Hồ Chí Minh sang Pháp, ông không cần mong vinh hoa phú quý, chỉ đem toàn bộ tâm lực phục vụ nhân dân. Đó là những con người có nhân cách lớn, quyền lực không đe dọa được và cũng không cám dỗ được. Thời gian vừa qua, ở nơi này nơi khác, thỉnh thoảng có những đồng chí bí thư thành ủy, thường vụ tỉnh ủy đã tự nguyện chủ động từ chức sớm, khi chưa hết tuổi và chưa hết nhiệm kỳ, để những vị trí lãnh đạo cho các đồng chí trẻ hơn... Tất cả những con người ấy đều đáng trân trọng, không được “vơ đũa cả nắm” đối với những người có quyền lực được trao.

Ngược lại, trong xã hội, ở chốn quan trường, không ít người đầy tham vọng quyền lực. Khi quyền lực được gắn với chữ “tham”, lòng tham, thì đó chính là động cơ, nguyên nhân và biểu hiện của tha hóa quyền lực. Không thể hy vọng và tin tưởng gì ở họ, ngược lại phải hết sức cảnh giác, đề phòng bị lừa phỉnh, phủ dụ, mị dân, dùng “gửi trứng cho ác”, dùng đem sự nghiệp của dân, của nước trao vào tay họ.



Mặt khác, quyền lực không thể trao cho ai mà không cần kiểm soát. Nó là con dao hai lưỡi. Nó có thể biến người sử dụng nó từ một người chưa xấu trở thành người xấu, biến người sử dụng nó thành nô lệ cho nó. Mấy chục năm sau khi thống nhất đất nước, Đảng ta đã có nhiều nghị quyết, chỉ thị về xây dựng Đảng. Nội dung các văn bản ấy nhìn chung đều đúng, không sai, việc tổ chức thực hiện cũng tích cực, thậm chí có lúc vất vả nữa, nhưng tình trạng tham nhũng, “lợi ích nhóm”, “mua quan bán chức”,... gọi chung là thoái hóa, không dừng lại mà còn tăng lên, lan rộng hơn, gây nhức nhối hơn, làm cho lòng tin của nhân dân đối với Đảng và Nhà nước tiếp tục giảm sút đến mức báo động. Vì sao vậy? Chắc chắn không phải việc chống các tiêu cực ấy là ta chủ trương giả vờ, không chống thật; mà là chống chưa được, chưa hiệu quả. Vậy còn thiếu cái gì? Có hai vấn đề còn thiếu, coi như chưa làm, mà nếu không làm thì không khắc phục được tình trạng trên và có thể nó sẽ còn tiếp tục trở nên xấu hơn, không tránh được. Đó là tập trung kiểm soát quyền lực và bổ sung mạnh các cơ chế thực thi dân chủ rộng rãi trong Đảng và trong xã hội.

Quyền lực, như đã nói, luôn có mặt trái là làm tha hóa những người nắm giữ

và sử dụng nó mà không đủ nhân cách. Nó như con dao hai lưỡi, con ngựa bất kham, luôn lồng lên quật ngã những người cưỡi nó, nếu họ không đủ nhân cách, bản lĩnh, năng lực cầm cương. Nhất thiết phải kiểm soát quyền lực, không thể chủ quan, lơ là, không thể đùa với lưỡi dao nhọn. Đã có rất nhiều bài học thực tiễn, thực tế đã chứng minh điều đó; phải bàn kỹ và có quyết tâm chính trị để thực hiện. Đảng ta phải tập trung cao, tích cực lãnh đạo công việc này. Đây là công việc quan trọng vào bậc nhất, trong đó có các việc, như cơ cấu và phân bổ lại chức năng, quyền hạn của các cơ quan nhà nước theo hướng kiểm soát và điều chỉnh lẫn nhau (để Nhà nước thật sự là một cơ thể thống nhất và tự kiểm soát, tự điều chỉnh được mình, có sức đề kháng cao với căn bệnh thoái hóa quyền lực, có khả năng sửa sai nhanh nhất...); đổi mới căn bản nội dung và phương thức lãnh đạo của Đảng, trong đó có phương thức lãnh đạo xây dựng Nhà nước thật sự của nhân dân, bảo đảm quyền lực là của nhân dân. Nhân dân ủy quyền cho Nhà nước. Ủy quyền mà không mất quyền. Ủy quyền và kiểm soát được quyền lực, không để lộ quyền.

Một dân tộc muốn tiến lên cần phải có bộ tham mưu

chiến lược. Có sự lãnh đạo của một đảng chân chính và trí tuệ là yêu cầu khách quan. Nhưng khi trở thành đảng cầm quyền thì hoạt động của đảng không tránh khỏi có nhiều việc liên quan với quyền lực. Đảng ta luôn ý thức về sự lãnh đạo của mình chủ yếu phải bằng giá trị (văn hóa) chứ không phải bằng quyền lực và Đảng phải nghĩ ra các cơ chế để đảng viên, nhân dân và pháp luật kiểm soát mình, kể cả nhân cách và việc sử dụng quyền lực, để Đảng được rèn luyện liên tục, thường xuyên; từ đó mà không bị thoái hóa và ngày càng trưởng thành hơn. Thực hiện điều ấy bằng cơ chế kiểm soát quyền lực và cơ chế thực thi dân chủ. Để có thể thành công, bản thân Đảng phải gương mẫu, từng cấp ủy và từng cán bộ lãnh đạo phải gương mẫu, vượt qua chính mình. Đảng phải là “con” của nhân dân, là “con nòi” của dân tộc, là đứa con trung hiếu và trưởng thành, để “lòng dân yêu Đảng như là yêu con” như cách nói của Bác Hồ và nhà thơ Tố Hữu. Làm được như vậy, Đảng sẽ được nhân dân luôn tin yêu, nhờ đó mà giữ vững được vai trò lãnh đạo của mình để làm tròn sứ mệnh phụng sự nhân dân và Tổ quốc ■



Thường trực Tỉnh ủy khen thưởng các cá nhân đạt thành tích Cuộc thi tìm hiểu về thân thế, sự nghiệp cách mạng của Tổng Bí thư Hà Huy Tập

TẶNG “SỨC ĐỀ KHÁNG” CHO THANH NIÊN NHẪM CHỐNG LẠI “TỰ DIỄN BIẾN”, “TỰ CHUYỂN HÓA” TRONG TÌNH HÌNH MỚI

Đồng chí NGUYỄN THẾ HOÀN



UVBCH TW Đoàn, Tỉnh ủy viên, Bí thư Tỉnh đoàn, Chủ tịch Hội LHTN tỉnh

Hiện nay, tình ta đang phải đối diện với nhiều khó khăn, thách thức, nhất là sau sự cố môi trường biển và đợt lũ chồng lũ vừa qua gây thiệt hại lớn cho nhân dân. Trong bối cảnh, các thế lực thù địch hoạt động chống phá ngày càng gia tăng, bằng

nhiều thủ đoạn tinh vi, khó lường; chúng lợi dụng sự lan truyền nhanh chóng qua mạng xã hội, internet nhằm thúc đẩy “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ Đảng, hệ thống chính trị; tạo sự tác động tiêu cực hòng làm cho nhân dân và tuổi trẻ dao động tư tưởng, giảm niềm tin

vào sự lãnh đạo của Đảng, tự xa rời tổ chức, sống vô cảm, thiếu hoài bão, thụ động, sa vào tệ nạn xã hội, tham gia tụ tập đông người trái phép,... đe dọa an ninh chính trị, gây mất trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh.

Xác định rõ vai trò, trách nhiệm của tuổi trẻ,



Ban Thường vụ Tỉnh đoàn, Ủy ban Hội Liên hiệp Thanh niên tỉnh đã tổ chức thực hiện nhiều giải pháp có tính đồng bộ với mục đích tăng cường “sức đề kháng” cho thanh niên trong điều kiện có “diễn biến xấu”. Từ đó, việc giáo dục chính trị, tư tưởng, truyền thống cách mạng, lòng yêu nước cho tuổi trẻ có nhiều đổi mới, gắn chặt lý luận với thực tiễn; kết hợp giáo dục truyền thống với tri ân; tạo các diễn đàn “Đảng với thanh niên - Thanh niên với Đảng”, “Tôi yêu Tổ quốc tôi” và các buổi giao lưu, đối thoại để đoàn viên, thanh thiếu niên có cơ hội trực tiếp gặp gỡ, trao đổi với các đồng chí lãnh đạo đảng, chính quyền, các ban, ngành các cấp, giải tỏa các thắc mắc, định hướng cho tuổi trẻ xây đắp ước mơ, hoài bão, hướng đến tương lai. Hàng năm, với những phong trào thi đua cao điểm như “Tháng Thanh niên”, “Chiến dịch Thanh niên tình nguyện hè”, “Chiến dịch Đông - Xuân tình nguyện” là điều kiện thuận lợi để mở rộng mặt trận đoàn kết, tập hợp thanh niên, thu hút đông đảo lực lượng tuổi trẻ tham gia vào các hoạt động do Đoàn, Hội tổ chức; ủng hộ các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước; học tập, quán triệt Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp, Đại

hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVIII, Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XII.

Nhận thức rõ quá trình “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ là quá trình theo chiều hướng tiêu cực, suy thoái cần phải đấu tranh ngăn chặn kịp thời. Từ đó, tổ chức Đoàn đã vận dụng linh hoạt các chương trình công tác, vừa đẩy mạnh triển khai học tập, làm theo tư tưởng, phong cách Hồ Chí Minh, gắn với thực hiện có hiệu quả Cuộc vận động “Xây dựng giá trị hình mẫu thanh niên Việt Nam thời kỳ mới”; vừa thông qua các phong trào, hoạt động thực tiễn để tạo môi trường tốt cho tuổi trẻ rèn luyện, cống hiến để được trưởng thành. Ban Thường vụ Tỉnh đoàn đặc biệt quan tâm, đẩy mạnh thực hiện Đề án nâng cao chất lượng sinh hoạt

Đoàn, chất lượng tổ chức cơ sở Đoàn để đáp ứng yêu cầu trong điều kiện hiện nay; đẩy mạnh hoạt động giáo dục đạo đức, lối sống, xây dựng tiêu chuẩn mẫu cho đoàn viên, thanh thiếu niên noi theo phấn đấu. Bên cạnh đó, hai địa chỉ đỏ giáo dục truyền thống cách mạng cho nhân dân và tuổi trẻ cả nước do Tỉnh đoàn quản lý là Khu Di tích lịch sử TNXP Ngã ba Đồng Lộc, Khu Tưởng niệm Lý Tự Trọng phát huy hiệu quả tốt với hàng trăm ngàn lượt du khách và đoàn viên, thanh niên đến thăm viếng. Các phong trào hành động cách mạng như “Xung kích phát triển kinh tế - xã hội, bảo vệ Tổ quốc”, “Đồng hành với thanh niên lập thân, lập nghiệp” đã và đang tạo được hiệu ứng sâu rộng, thúc đẩy phong trào phát triển kinh tế, làm giàu



Đoàn viên Thanh niên Công an tỉnh
hành hương về thăm địa chỉ đỏ Khu tưởng niệm Lý Tự Trọng



chính đáng, sẵn sàng tham gia bảo vệ quê hương, đất nước trong đoàn viên, thanh niên. Hiện nay, trong các cơ sở Đoàn đã có hơn 600 mô hình kinh tế thanh niên có quy mô đầu tư ban đầu trên 200 triệu đồng, vận hành hiệu quả, giải quyết việc làm cho hàng ngàn lao động.

Vai trò tổ chức Đoàn càng trở nên rõ nét trong đợt tuyên truyền, vận động bầu cử Đại biểu Quốc hội khóa XIV, HĐND các cấp, với số lượng tham gia 100% cử tri trẻ đi bầu; toàn tỉnh có 1.471 cán bộ, đảng viên trẻ, đoàn viên trúng cử HĐND các cấp. Nhằm kịp thời nắm bắt thông tin, định hướng dư luận và hành động đúng đắn cho tuổi trẻ trước các sự việc xảy ra trong nước, nhất là trên địa bàn tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh đoàn thành lập Tổ nắm bắt dư luận xã hội gồm 27 thành viên; chỉ đạo các cấp bộ đoàn thành lập 289 trang mạng xã hội mang tên tuổi trẻ các địa phương, đơn vị; tổ chức tập huấn, hướng dẫn phương pháp khai thác, sử dụng hiệu quả, giúp đoàn viên, thanh niên tiếp cận với các nguồn tin chính thống; đồng thời thực hiện phản biện xã hội đối với các tin xấu, tin rác có tính chất kích động, trái pháp luật của các thế lực thù địch.

Có thể khẳng định, sự nỗ lực, quyết tâm của các cấp bộ

đoàn trong thời gian qua góp phần đảm bảo an ninh, chính trị, trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh. Tuy nhiên, vẫn còn một bộ phận cán bộ, đảng viên trẻ, đoàn viên là *“con sâu làm rầu nồi canh”*, làm ảnh hưởng đến niềm tin của nhân dân đối với đảng, chính quyền các cấp.

Để khắc phục những tồn tại, hạn chế, đồng thời phát huy những kết quả đã đạt được, trước hết, cần phải tăng cường hơn nữa sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng đối với công tác thanh niên; sự phối hợp tạo điều kiện thuận lợi của chính quyền, các ban, ngành, đoàn thể các cấp đối với các cấp bộ Đoàn; tăng cường học tập 6 bài học lý luận chính trị qua đó giáo dục Chủ nghĩa Mác - Lê nin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; về mục tiêu, lý tưởng độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, về tính ưu việt của chủ nghĩa xã hội... cho đội ngũ cán bộ, đảng viên trẻ và đoàn viên, thanh niên; nâng cao nhận thức về những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử của công cuộc đổi mới đất nước do Đảng ta khởi xướng và lãnh đạo; tích cực đồng hành với thanh niên trên con đường lập thân, lập nghiệp; chăm lo, bảo vệ quyền lợi,

nhu cầu chính đáng của tuổi trẻ; nêu cao tinh thần trách nhiệm của Đoàn trong xây dựng Đảng và hệ thống chính trị vững mạnh; tập trung đẩy mạnh các phong trào hành động cách mạng gắn với những kết quả thiết thực, giải quyết việc làm, tạo thu nhập ổn định cho lao động trẻ; tạo môi trường lành mạnh cho tuổi trẻ trải nghiệm thực tiễn, tôi luyện, khẳng định mình trong xã hội. Một trong những yêu cầu cấp thiết để tăng *“sức đề kháng”* cho tuổi trẻ trước âm mưu thúc đẩy *“tự diễn biến”*, *“tự chuyển hóa”* của các thế lực thù địch, Ban Thường vụ Tỉnh đoàn đã chỉ đạo các cấp bộ Đoàn tập trung làm tốt công tác giáo dục thế hệ trẻ, định hướng dư luận xã hội trong thanh niên; xây dựng bộ máy tổ chức Đoàn các cấp vững mạnh, có bản lĩnh chính trị, ổn định tư tưởng; bồi dưỡng lớp đoàn viên, thanh niên có *“Tâm trong”*, *“Trí sáng”*, *“Hoài bão lớn”*, đủ sức đề kháng trước mọi diễn biến tiêu cực và sự kích động, lôi kéo hòng làm tha hóa đội ngũ cán bộ của Đảng ta trong tình hình hiện nay; góp phần đưa đất nước, quê hương ngày càng phát triển bền vững, sớm thực hiện mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh. ■

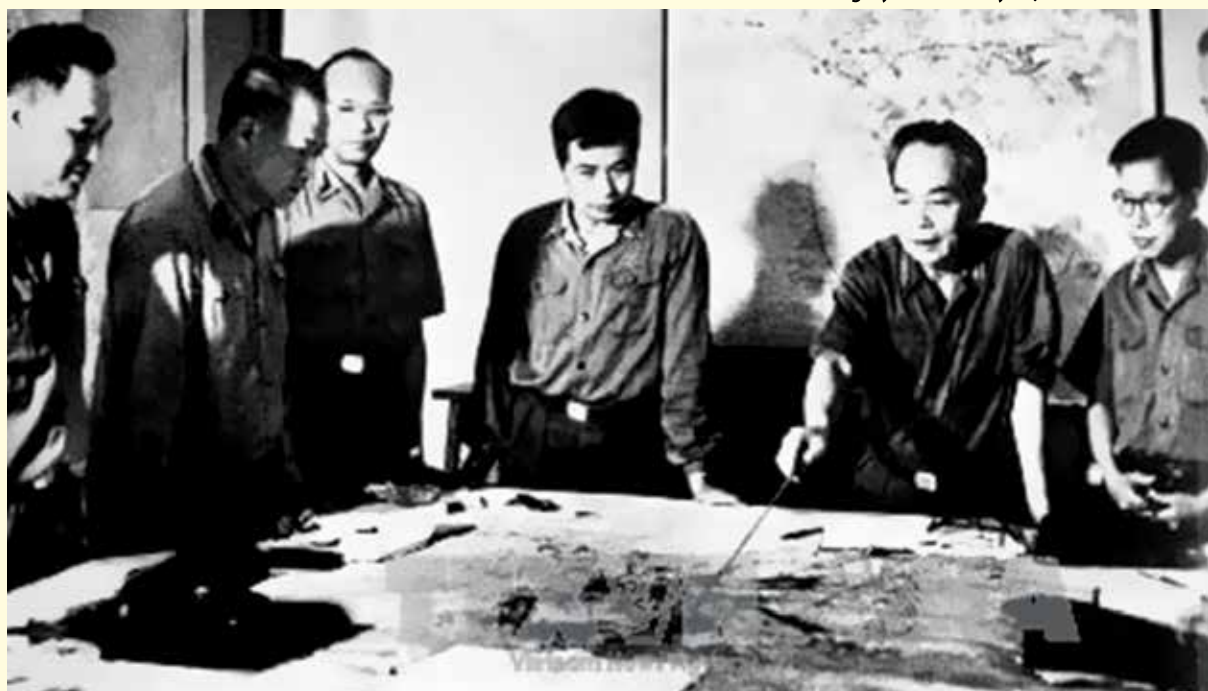


PHÁT HUY TRUYỀN THỐNG QUÂN ĐỘI ANH HÙNG, XÂY DỰNG LLVT HÀ TĨNH VỮNG MẠNH TOÀN DIỆN ĐÁP ỨNG YÊU CẦU, NHIỆM VỤ TRONG TÌNH HÌNH MỚI

Đại tá **NGUYỄN ĐÌNH DƯƠNG**



Phó Bí thư Đảng ủy – Chính ủy Bộ CHQS tỉnh



*Đại tướng Võ Nguyên Giáp và các đồng chí Quân ủy Trung ương
theo dõi và chỉ đạo Chiến dịch Hồ Chí Minh*

Cấp hành Chỉ thị của Chủ tịch Hồ Chí Minh, ngày 22/12/1944, tại khu rừng giữa 2 Tổng Hoàng Hoa Thám và Trần Hưng Đạo thuộc Châu Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng, đồng chí Võ Nguyên Giáp đã chủ trì lễ thành lập Đội Việt Nam

tuyên truyền giải phóng quân (tiền thân của Quân đội nhân dân Việt Nam ngày nay). Từ đội quân chủ lực đầu tiên có 34 chiến sỹ, vũ khí trang bị thô sơ, phải đối mặt với muôn vàn khó khăn khổ, nhưng chỉ 4 ngày sau khi thành lập, quân đội ta đã làm nên chiến thắng Phay

Khắt, Nà Ngần vang dội. Trong điều kiện vừa chiến đấu, vừa xây dựng nhưng quân đội ta đã không ngừng lớn mạnh, trưởng thành. Trong suốt 9 năm trường kỳ kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược quân đội ta đã liên tiếp lập nhiều chiến công vẻ vang, với đỉnh cao



là chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ, đã góp phần kết thúc thắng lợi cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp. Bước vào cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, quân đội ta đã cùng với nhân dân cả nước đập tan chế độ thực dân kiểu mới của đế quốc Mỹ và tay sai, giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất Tổ quốc. Sau chiến thắng 30/4/1975 đến nay, Quân đội ta hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc, đồng thời làm tròn nhiệm vụ quốc tế cao cả giúp nhân dân Campuchia thoát khỏi nạn diệt chủng, đồng hành cùng toàn Đảng, toàn dân đưa đất nước ta vững bước trên con đường đổi mới, đẩy mạnh sự nghiệp CNH-HĐH đất nước, xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

Là một bộ phận của lực lượng vũ trang (LLVT) nhân dân Việt Nam, LLVT Hà Tĩnh được thành lập ngày 18/8/1945, sinh ra trong bão táp cách mạng, lớn lên trong phong trào đấu tranh và sự thương yêu đùm bọc của nhân dân. Trải qua 71 năm xây dựng, chiến đấu và trưởng thành, các thế hệ cán bộ, chiến sĩ LLVT Hà Tĩnh luôn không ngừng phát huy truyền thống tốt đẹp của Quân đội nhân dân Việt Nam.

Dù trong bất cứ hoàn cảnh nào LLVT tỉnh cũng luôn là lực lượng trung thành, chỗ dựa tin cậy, vững chắc của cấp ủy, chính quyền và nhân dân tỉnh nhà. Đặc biệt, từ ngày đầu mới thành lập, lực lượng còn non trẻ, phải đối mặt với muôn vàn khó khăn, nhưng sau một thời gian ngắn đã tổ chức được Chi đội Phan Đình Phùng với 01 tiểu đoàn, 02 đại đội, quân số lên tới 1.200 người, sau đó phát triển thành Trung đoàn 103, tham gia chiến đấu trên khắp chiến trường Bình Trị Thiên; chủ động phối hợp, hiệp đồng với đơn vị bạn tổ chức 161 trận đánh lớn, nhỏ; tiêu diệt, bắt sống và loại khỏi chiến đấu 1.337 tên địch; phá hủy 20 xe quân sự, 02 ca nô và nhiều phương tiện chiến tranh, góp phần cùng quân, dân Bình Trị Thiên đánh bại chính sách “Bình Định” của thực dân Pháp. Trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp, LLVT Hà Tĩnh đã tổ chức được 01 trung đoàn, 6 tiểu đoàn, 20 đại đội độc lập, với quân số trên 7.000 người; 183.359 dân quân, 24.137 du kích. Bộ đội địa phương, dân quân, du kích và tự vệ tỉnh thực sự là lực lượng nòng cốt cho toàn dân đánh giặc ở địa phương; đã tiến hành hàng chục trận đánh với 38 lần đánh bật địch ra

khỏi địa bàn, tiêu diệt gần 200 tên, bảo vệ an toàn cơ sở chính quyền cách mạng, giữ vững hậu phương; phối hợp với lực lượng vũ trang cách mạng Lào mở nhiều đợt tấn công tiêu diệt quân Pháp dọc tuyến biên giới Việt – Lào, bảo vệ vững chắc chủ quyền biên giới; bổ sung cho lực lượng chủ lực 01 trung đoàn, 4 tiểu đoàn, 12 đại đội; huy động được hàng chục nghìn thanh niên gia nhập quân đội, thanh niên xung phong và dân công hỏa tuyến phục vụ cho các chiến trường.

Trong cuộc kháng chiến chống đế quốc Mỹ xâm lược, Hà Tĩnh là địa bàn trọng điểm bị địch đánh phá ác liệt nhất dọc tuyến Quân khu 4, nhưng với tinh thần mưu trí, sáng tạo, dũng cảm, kiên cường, LLVT Hà Tĩnh đã phối hợp với các đơn vị bộ đội chủ lực đứng chân trên địa bàn bắn rơi 267 máy bay các loại; bắn cháy, chìm 34 tàu chiến của địch. Cùng với nhiệm vụ chiến đấu bảo vệ quê hương, LLVT Hà Tĩnh còn tích cực chi viện sức người, sức của cho chiến trường miền Nam và làm tròn nghĩa vụ quốc tế với nước bạn Lào; đã động viên được 92.913 thanh niên gia nhập quân đội, bổ sung cho chiến trường 21 tiểu đoàn bộ đội địa phương và hàng trăm tấn lương thực, thực phẩm

và các loại cơ sở vật chất; đã huy động được 10.636 thanh niên xung phong, 334.128 dân công hỏa tuyến góp phần to lớn vào sự nghiệp giải phóng dân tộc, thống nhất Tổ quốc.

Sau khi kết thúc chiến tranh, đất nước bước sang thời kỳ mới, “*Xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa*” dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng ủy, Bộ Tư lệnh Quân khu 4, Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh, LLVT tỉnh được quan tâm chăm lo xây dựng vững mạnh toàn diện cả về chính trị, tư tưởng và tổ chức, có quân số biên

chế bảo đảm đủ số lượng, nâng cao chất lượng trong đó lấy chất lượng chính trị là chính; lực lượng dân quân tự vệ, dự bị động viên được xây dựng vững mạnh, rộng khắp, chú trọng nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động. Thường xuyên quan tâm nâng cao chất lượng huấn luyện, diễn tập và xây dựng chính quy, chấp hành kỷ luật. Tổ chức diễn tập khu vực phòng thủ cấp tỉnh, huyện, thị, thành phố, diễn tập chiến đấu phòng thủ cấp xã, phường, thị trấn và diễn tập phòng chống bão lụt, giảm nhẹ thiên tai cho các địa phương, đơn vị. Qua

đó trình độ, năng lực lãnh đạo, chỉ huy và hiệp đồng tác chiến của các lực lượng, nhất là trong xử lý các tình huống phức tạp không ngừng được nâng lên.

Cơ quan quân sự các cấp đã làm tốt vai trò tham mưu cho cấp ủy chính quyền địa phương trong xây dựng nền quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân và xây dựng khu vực phòng thủ; đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội gắn với củng cố QP-AN vững mạnh; hưởng ứng và thực hiện có hiệu quả các cuộc vận động lớn, các phong trào thi đua trong và ngoài quân đội;



Lực lượng vũ trang Hà Tĩnh diễn tập phòng thủ biên giới biển đảo



làm tốt công tác xóa đói, giảm nghèo, xây dựng nông thôn mới, đền ơn đáp nghĩa và thực hiện tốt chính sách hậu phương quân đội; tích cực đẩy mạnh phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư, góp phần giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội.

Trong những năm tới, tình hình thế giới, khu vực có những diễn biến phức tạp, nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc đặt ra yêu cầu ngày càng cao, phát huy truyền thống vẻ vang của quân đội nhân dân Việt Nam và quê hương Xô Viết anh hùng, LLVT Hà Tĩnh cần tập trung thực hiện tốt các nhiệm vụ sau:

Một, tiếp tục quán triệt sâu sắc các chỉ thị, nghị quyết của cấp ủy Đảng về nhiệm vụ quốc phòng – quân sự địa phương. Đặc biệt là Nghị quyết Đại hội lần thứ XII của Đảng, nghị quyết Đại hội Đảng các cấp nhiệm kỳ 2015-2020; Nghị quyết Trung ương 8 (khóa XI) về Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới; Nghị quyết 28 của Bộ Chính trị về tiếp tục xây dựng các tỉnh, thành phố thành khu vực phòng thủ vững chắc trong tình hình mới.

Hai, tăng cường công tác giáo dục chính trị tư tưởng nâng cao nhận thức cho cán bộ, chiến sĩ LLVT tỉnh; luôn đề cao cảnh giác cách mạng, chủ động phát hiện, đấu tranh làm thất bại âm mưu, thủ đoạn chiến lược “*diễn biến hòa bình*”, bạo loạn lật đổ của các thế lực thù địch. Xây dựng đội ngũ cán bộ, chiến sĩ LLVT tỉnh có bản lĩnh chính trị kiên định, vững vàng, tuyệt đối trung thành với mục tiêu lý tưởng cách mạng của Đảng, có ý chí quyết tâm cao, sẵn sàng nhận và hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Ba, chăm lo xây dựng Đảng bộ Quân sự tỉnh, Đảng bộ Quân sự huyện, thị, thành phố trong sạch, vững mạnh, có năng lực lãnh đạo tốt, sức mạnh chiến đấu cao; quan tâm tạo nguồn phát triển đảng viên trong lực lượng dân quân tự vệ và dự bị động viên để nâng cao chất lượng hiệu quả hoạt động; đồng thời gắn thực hiện tốt phong trào thi đua quyết thắng trong LLVT với phong trào thi đua yêu nước của địa phương. Thực hiện tốt Chỉ thị 05 của Bộ Chính trị (khóa XII) về đẩy mạnh “*Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*”; Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) về

tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng, ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “Tự diễn biến”, “Tự chuyển hóa” trong nội bộ.

Bốn, tập trung nâng cao chất lượng tổng hợp và trình độ, khả năng sẵn sàng chiến đấu của LLVT tỉnh; kịp thời rà soát, bổ sung hoàn chỉnh các phương án tác chiến, các kế hoạch sẵn sàng chiến đấu, phòng chống bão lụt, giảm nhẹ thiên tai sát với thực tiễn tình hình. Thực hiện tốt nhiệm vụ huấn luyện, diễn tập để nâng cao trình độ, khả năng hiệp đồng, chỉ huy và phối hợp của các lực lượng trong xử lý các tình huống chiến tranh cũng như ứng phó, khắc phục bão lụt, thiên tai.

Năm, chủ động, tích cực tham mưu cho cấp ủy, chính quyền tỉnh gắn kết chặt chẽ giữa nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội với tăng cường QP-AN vững mạnh. Chăm lo xây dựng, củng cố nền quốc phòng toàn dân, thế trận quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân vững mạnh, xây dựng khu vực phòng thủ vững chắc, tạo môi trường và điều kiện thuận lợi để Hà Tĩnh đẩy mạnh sự nghiệp đổi mới, hội nhập và phát triển. ■



Thường trực Tỉnh ủy làm việc với các cơ quan nội chính

NÂNG CAO NHẬN THỨC, TRÁCH NHIỆM CÔNG TÁC NỘI CHÍNH, XÂY DỰNG ĐỘI NGŨ CÁN BỘ NGANG TẦM VỚI YÊU CẦU, NHIỆM VỤ TRONG GIAI ĐOẠN HIỆN NAY

Đồng chí MAI TRỌNG MINH



Phó trưởng Ban Nội chính Tỉnh ủy Hà Tĩnh

Công tác nội chính là nhiệm vụ trọng yếu, đặt dưới sự lãnh đạo trực tiếp, tuyệt đối, chặt chẽ, toàn diện của cấp ủy Đảng, sự quản lý điều hành của chính quyền, là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội.

Đương thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nỗ lực trong xây dựng chính thể, đặt nền móng cho công tác nội chính và nền dân chủ pháp quyền của nước ta. Quan niệm của Hồ Chí Minh về nội chính

và công tác nội chính thấm nhuần sâu sắc tính nhân dân và dân tộc, nhất quán với mục đích vì dân, phục vụ nhân dân, bảo vệ nhân dân. Ngay từ những ngày đầu thành lập Nước, Người đã ký Sắc lệnh về chống tham ô, lãng phí; yêu cầu cán bộ, công chức trong bộ máy của Chính phủ phải liêm khiết, phải là công bộc của nhân dân.

Đảng ta luôn coi trọng công tác nội chính và phòng, chống tham nhũng, lãng phí. Xem đó là nhiệm vụ thường

xuyên cấp bách và lâu dài của cả hệ thống chính trị, đảm bảo sự ổn định phát triển đất nước, xây dựng bộ máy Nhà nước trong sạch, vững mạnh. Nghị quyết số 10-NQ/TU của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh (khóa XVII) đã khẳng định “*Công tác nội chính phải được gắn chặt và đặt song song với nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, là điều kiện tiên quyết đảm bảo cho sự phát triển bền vững*”.

Thời gian qua, dưới sự lãnh đạo trực tiếp, toàn diện



của các cấp ủy Đảng, công tác nội chính và phòng, chống tham nhũng, lãng phí đã triển khai thực hiện tương đối đồng bộ và đạt nhiều kết quả quan trọng, đảm bảo ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội, thúc đẩy kinh tế - xã hội tỉnh nhà phát triển. Công tác quản lý Nhà nước ngày càng được tăng cường. Một số vụ việc phức tạp đã được tập trung giải quyết kịp thời. Chất lượng hoạt động của các cơ quan nội chính từng bước được nâng lên: hoạt động điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án và hỗ trợ tư pháp tiếp tục có những chuyển biến tích cực; công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát được tăng cường; công tác tiếp dân, giải quyết đơn thư kiến nghị phản ánh, tố cáo của công dân và việc thực hiện phòng, chống tham nhũng, lãng phí từng bước được quan tâm hơn.

Một trong những yếu tố góp phần quan trọng vào kết quả trên là các ngành, đơn vị trong khối Nội chính đã quan tâm chăm lo xây dựng đội ngũ cán bộ. Đến nay, số cán bộ điều tra viên có trình độ chuyên môn từ đại học trở lên chiếm 97,97%; cán bộ kiểm sát viên có 78% trình độ đại học trở lên, trong đó 73,05% chuyên ngành luật; 100% thẩm phán, thẩm tra viên, thư ký của ngành Tòa

án đều có trình độ đại học và trên đại học...

Tuy nhiên, so với yêu cầu thực tiễn công tác nội chính còn bộc lộ không ít hạn chế, yếu kém: công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật chưa có chiều sâu; việc thực thi pháp luật ở một số lĩnh vực còn hạn chế; công tác quản lý nhà nước về an ninh, trật tự còn bất cập; việc nắm và dự báo tình hình, triển khai các biện pháp phòng ngừa chưa sâu sát, kịp thời, có việc còn bị động, lúng túng; công tác thanh tra, kiểm tra, kiểm toán hiệu quả còn thấp; tình trạng tham nhũng, lãng phí vẫn còn nghiêm trọng với biểu hiện ngày càng tinh vi, phức tạp xảy ra hầu hết trên các lĩnh vực; việc thực hiện một số vấn đề cấp bách về công tác xây dựng Đảng theo Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI) chưa đạt yêu cầu đề ra.

Một trong những nguyên nhân là do nhận thức, trách nhiệm chưa đầy đủ về công tác nội chính và phòng, chống tham nhũng, lãng phí. Nhất là sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo chưa cao của bí thư cấp ủy, thủ trưởng cơ quan, đơn vị là những người đứng đầu chịu trách nhiệm về công tác nội chính và phòng, chống tham nhũng, lãng phí. Một số cán bộ, công chức thiếu

tính tiên phong gương mẫu, năng lực hạn chế, tinh thần, trách nhiệm chưa cao trước mặt trái cơ chế thị trường. Công tác quản lý cán bộ có khi chưa chặt chẽ; việc quy hoạch đào tạo bồi dưỡng, đánh giá, luân chuyển và sử dụng cán bộ còn nhiều hạn chế; chưa gắn với yêu cầu, nhiệm vụ được giao; có nơi còn thiếu sự khách quan, dân chủ. Sự phối hợp công tác giữa Ban Nội chính Tỉnh ủy và các cơ quan, đơn vị có liên quan như Ban Cán sự Đảng UBND tỉnh; Đảng đoàn và các ban của HĐND tỉnh, UBMT Tổ quốc tỉnh; các cơ quan tham mưu trong công tác xây dựng Đảng như Ban Tổ chức Tỉnh ủy, Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy, đặc biệt là những đơn vị trong khối Nội chính (cả 3 cấp Trung ương, tỉnh và huyện) chưa chặt chẽ, có việc hiệu quả còn thấp; nhất là sự phối hợp trong việc tham mưu đánh giá, sử dụng cán bộ; xử lý trách nhiệm đối với cán bộ.

Hiện nay, trước âm mưu, thủ đoạn chống phá của các thế lực thù địch, lợi dụng “diễn biến hòa bình”, hòng xóa bỏ vai trò lãnh đạo của Đảng, lực lượng làm công tác nội chính cần phải tích cực chủ động tham mưu cho cấp ủy và chính quyền tăng cường đảm bảo an ninh chính trị, trật tự và an toàn



xã hội; đấu tranh, xử lý kịp thời các loại tội phạm trên địa bàn tỉnh nhà; tích cực phòng, chống tham nhũng, lãng phí, góp phần nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu, xây dựng Đảng bộ trong sạch, vững mạnh theo tinh thần nghị quyết đại hội đảng các cấp. Để thực hiện tốt công tác nội chính, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới, chúng ta cần quan tâm một số vấn đề sau:

Một, cấp ủy cần lãnh đạo, chỉ đạo chặt chẽ đối với hoạt động các cơ quan bảo vệ pháp luật theo Chỉ thị số 15-CT/TW của Bộ Chính trị (khóa X) về “Sự lãnh đạo của Đảng đối với cơ quan bảo vệ pháp luật trong công tác điều tra, xử lý các vụ án và công tác bảo vệ Đảng”; Chỉ thị số 50-CT/TW về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng”; Nghị quyết số 10-NQ/TU của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác nội chính đến năm 2020 và những năm tiếp theo”; Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVIII và Nghị quyết đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng. Tiếp tục nâng cao nhận thức, trách

nhiệm của cán bộ, đảng viên về công tác nội chính và phòng, chống tham nhũng trong tình hình hiện nay. Đổi mới, hoàn thiện phương thức và nội dung lãnh đạo của Đảng đối với công tác nội chính và PCTN, lãng phí; giữ vững nguyên tắc lãnh đạo của Đảng, với việc bảo đảm tạo điều kiện cho các cơ quan chức năng chủ động thực hiện nhiệm vụ theo đúng quy định của pháp luật, đồng thời không làm thay nhiệm vụ của các cơ quan chức năng. Tiếp tục hoàn thiện cơ chế lãnh đạo của cấp ủy trong việc chỉ đạo giải quyết các vụ việc, vụ án; đảm bảo quốc phòng-an ninh, trật tự và an toàn xã hội, tạo môi trường thuận lợi thúc đẩy phát triển kinh tế-xã hội bền vững.

Hai, đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết 49-NQ/TW của Bộ Chính trị về Chiến lược cải cách tư pháp đến năm 2020: Các ngành, cơ quan, đơn vị trong khối Nội chính cần chủ động tiếp tục nâng cao chất lượng cán bộ, cả về năng lực, trình độ đồng thời đảm bảo đủ về cơ cấu, số lượng theo hướng chuyên nghiệp, tinh thông về nghiệp vụ, đặc biệt chú trọng phẩm chất, đạo đức, tinh thần trách nhiệm và bản lĩnh chính trị của cán bộ, nhất là đội ngũ điều

tra viên, kiểm sát viên và thẩm phán. Nêu cao tính tiên phong gương mẫu của người cán bộ, đảng viên; tiếp tục đẩy mạnh thực hiện học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh theo tinh thần Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị.

Ba, tăng cường công tác quản lý cán bộ: Việc quản lý cán bộ của các cơ quan trong khối Nội chính phần lớn được phân cấp theo ngành dọc từ Trung ương nhằm tạo sự thống nhất về chuyên môn, nghiệp vụ. Đồng thời có sự phối hợp chỉ đạo của cấp ủy và chính quyền địa phương trong công tác cán bộ cũng như thực hiện nhiệm vụ chính trị trên địa bàn. Vì vậy, để nâng cao chất lượng cán bộ, ngoài cơ quan chuyên trách quản lý, phải có sự phối hợp chặt chẽ của các ban xây dựng Đảng theo từng lĩnh vực ở địa phương ngay từ khâu đánh giá cán bộ, trên cơ sở đó xây dựng quy hoạch cán bộ; đào tạo bồi dưỡng, đề bạt, bổ nhiệm, điều động luân chuyển, quản lý sử dụng cán bộ, đồng thời quan tâm tới chính sách đối với cán bộ, tránh tình trạng “chấp vả” gây hẫng hụt cán bộ ở một số đơn vị như hiện nay.

(Xem tiếp trang 19)



TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI, QUỐC PHÒNG - AN NINH TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN HƯƠNG SƠN NĂM 2016

Đồng chí **VÕ VĂN PHÚC**



Phó Bí thư Huyện ủy, Chủ tịch UBND huyện Hương Sơn



Lãnh đạo huyện Hương Sơn chủ trì hội nghị xúc tiến đầu tư

Hương Sơn là huyện miền núi, biên giới nằm phía Tây Bắc của tỉnh Hà Tĩnh; diện tích tự nhiên 109.679 ha, dân số trên 11,7 vạn người với 32 đơn vị hành chính. Thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2016 trong điều kiện kinh tế tỉnh ta gặp nhiều khó khăn cộng với tác động nghiêm

trọng từ sự cố môi trường biển và biến đổi khí hậu đã làm ảnh hưởng lớn đến sản xuất và đời sống dân sinh. Nhưng với sự tập trung chỉ đạo quyết liệt, sâu sát, năng động, sáng tạo của cấp ủy Đảng, chính quyền các cấp, cùng với sự đồng thuận của nhân dân và doanh nghiệp nên kế hoạch, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2016 đã đạt được những kết

quả tích cực; an ninh chính trị ổn định, trật tự an toàn xã hội được giữ vững; an sinh xã hội đảm bảo.

Trên lĩnh vực kinh tế: Tổng giá trị sản xuất (theo giá hiện hành) ước đạt 6.773 tỷ đồng. Cơ cấu các ngành: nông, lâm nghiệp 33,74%, công nghiệp và xây dựng 26,05%, thương mại và dịch vụ 40,21%.

Tổng sản phẩm bình quân đầu người (GRDP) đạt 37,41 triệu đồng.

Lĩnh vực nông nghiệp đạt kết quả khá toàn diện; tổng sản lượng lương thực 51.028 tấn, vượt 27,57% kế hoạch. Diện tích cây ăn quả tiếp tục được mở rộng; trồng mới 424 ha cam, nâng tổng diện tích trồng cam đạt 1.666 ha, tăng 18%. Chè công nghiệp trồng mới 67,04 ha, sản lượng chè búp tươi 5.400 tấn, tăng 29,34%; diện tích rừng trồng mới 1.065 ha; tổng đàn hươu đạt 30.758 con với sản lượng nhung hươu đạt 11,88 tấn, tăng 0,68% so với năm 2015...

Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới tiếp tục được chỉ đạo quyết liệt, tạo chuyển biến rõ nét trong các cấp, các ngành cũng như ý thức của người dân. Năm 2016, toàn huyện tăng thêm 68 lượt tiêu chí, bình quân tăng 2,72 tiêu chí/xã; đến nay bình quân mỗi xã đạt 13,6 tiêu chí, có thêm 3 xã đạt chuẩn NTM, nâng tổng số xã đạt chuẩn lên 08 xã và không còn xã dưới 10 tiêu chí.

Thành lập mới 25 hợp tác xã, 40 doanh nghiệp, 68 tổ hợp tác, nâng tổng số toàn huyện lên 302 doanh nghiệp, 144 hợp tác xã, 297

tổ hợp tác. Công tác xã hội hóa đầu tư trong xây dựng nông thôn mới đạt kết quả bước đầu, tổng nguồn vốn huy động từ các tổ chức, cá nhân, cộng đồng dân cư đạt 775 tỷ đồng.

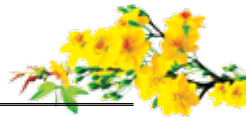
Công nghiệp - xây dựng chuyển biến khá tích cực, giá trị sản xuất đạt 646 tỷ đồng, tăng 8,03% so với năm 2015. Các sản phẩm vật liệu xây dựng như đá, cát, gạch tăng mạnh; thành lập Cụm công nghiệp Khe Cò tại xã Sơn Lễ quy mô 18 ha. Trong năm đã xây dựng mới 139 km đường giao thông nông thôn (trong đó 105 km theo cơ chế hỗ trợ xi măng, đạt 103,53% KH), là địa phương dẫn đầu được tỉnh đề nghị Chính phủ tặng bằng khen. Khởi công đầu tư xây dựng 111 công trình,

15 công trình chuyển tiếp với tổng giá trị đầu tư xây dựng cơ bản trên địa bàn đạt 631 tỷ đồng, tăng 9,36% so với năm 2015; trong đó nguồn vốn ngân sách Nhà nước đầu tư trên 210 tỷ đồng; vốn khu vực ngoài Nhà nước 421 tỷ đồng.

Lĩnh vực thương mại - dịch vụ có bước tăng trưởng khá; tổng mức lưu chuyển hàng hóa bán lẻ và dịch vụ xã hội ước đạt 2.480 tỷ đồng, tăng 15,8% so với năm 2015. Hoàn thành chuyển đổi mô hình xã hội hóa quản lý đầu tư chợ theo quy hoạch. Thu hút đầu tư xây dựng 2 dự án thương mại - dịch vụ với tổng mức đầu tư trên 50 tỷ đồng. Hoạt động du lịch, dịch vụ có bước chuyển biến tích cực. Công tác xúc tiến quảng bá thu hút đầu tư vào



Chăn nuôi Hươu đem lại thu nhập cao cho người dân Hương Sơn



Khu du lịch sinh thái Hải Thung huyện Hương Sơn

địa bàn có nhiều cố gắng; đã xây dựng nhiều chương trình, phóng sự giới thiệu trên truyền hình và cổng thông tin điện tử của huyện.

Thu ngân sách hàng năm tăng bình quân 10,06%/năm, năm 2016 ước đạt 85,241 tỷ đồng. Chi ngân sách cơ bản đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh và hoạt động của hệ thống chính trị; vừa thực hiện tốt chủ trương tiết kiệm chi, chống lãng phí, đồng thời đáp ứng yêu cầu đảm bảo an sinh xã hội.

Công tác quản lý đất đai, tài nguyên - môi trường và khoáng sản đi vào nề nếp, hiệu quả hơn. Các hoạt động

bảo vệ môi trường được duy trì thường xuyên, tạo chuyển biến ý thức của toàn cộng đồng về bảo vệ môi trường; đã xác nhận kế hoạch bảo vệ môi trường cho 15 dự án; đánh giá tác động môi trường cho 05 dự án; tổ chức 04 đợt kiểm tra công tác bảo vệ môi trường tại 38 trang trại chăn nuôi. Tập trung thực hiện Dự án Xây dựng hệ thống hồ sơ địa chính và cơ sở dữ liệu quản lý đất đai; đến nay đã hoàn thành cấp đổi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất 45.481 hồ sơ, đạt 96,6%; cơ bản đã hoàn thành Đề án giao đất, giao rừng. Hoàn thiện bản đồ sau cấp giấy chứng nhận quyền

sử dụng đất cho 16/29 xã, trình thẩm định, phê duyệt. Công tác quản lý Nhà nước về lĩnh vực khoáng sản được quan tâm; thường xuyên tổ chức kiểm tra, xử lý việc khai thác khoáng sản trái phép trên địa bàn.

Trên lĩnh vực văn hoá - xã hội: Các hoạt động văn hóa, văn nghệ tiếp tục khởi sắc. Chất lượng phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” có chuyển biến cả chiều rộng và chiều sâu, tỷ lệ gia đình văn hóa đạt trên 80%, có thêm 55 đơn vị được công nhận danh hiệu thôn, khối phố văn hóa, nâng tổng số toàn huyện lên 195/272 thôn (đạt 71,6%). Công tác



bảo tồn và phát huy các giá trị di tích lịch sử được chú trọng, quan tâm đầu tư, với sự hỗ trợ từ nguồn chống xuống cấp di tích của tỉnh đã nâng cấp được 6 di tích lịch sử với nguồn kinh phí trên 2 tỷ đồng.

Chất lượng giáo dục toàn diện giữ vững ở tốp đầu của tỉnh; năm học 2015 - 2016, ngành giáo dục Hương Sơn tiếp tục dẫn đầu toàn tỉnh và được Bộ Giáo dục và Đào tạo tặng cờ đơn vị dẫn đầu.

Chất lượng khám, chữa bệnh ngày càng được nâng lên. Công tác phòng, chống dịch bệnh được triển khai đồng bộ, quyết liệt, không để xảy ra các dịch bệnh lớn trên địa bàn. Các chương trình quốc gia về y tế thực hiện nghiêm túc. Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế 92%.

Các chế độ, chính sách về người có công và bảo trợ xã hội được thực hiện kịp thời, đảm bảo đúng đối tượng. Đã cấp 20.968 suất quà, trị giá trên 06 tỷ đồng cho người có công và bảo trợ xã hội. Xét duyệt 1.454 hồ sơ người có công; hỗ trợ kinh phí xây dựng, sửa chữa, nâng cấp nhà ở cho 43 hộ nghèo, hộ người có công có khó khăn về nhà ở, với tổng số tiền 810 triệu đồng.

Trong năm đã tổ chức 15 lớp đào tạo nghề cho 517 lao động nông thôn, nâng tỷ lệ lao động nông thôn qua đào tạo lên 44,51%. Công tác xóa đói, giảm nghèo được quan tâm. Tỷ lệ hộ nghèo theo tiêu chí mới bình quân toàn huyện giảm còn 9,57%, hộ cận nghèo giảm còn 8,59%.

Công tác quân sự, quốc phòng được duy trì nề nếp, nghiêm túc thực hiện chế độ trực sẵn sàng chiến đấu; chủ động nắm chắc tình hình địa bàn. Xây dựng lực lượng, cụm tuyến an toàn làm chủ, khu vực phòng thủ được đẩy mạnh.

An ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội cơ bản ổn định; tình hình an ninh trên tuyến biên giới được đảm bảo. Bảo vệ tuyệt đối an toàn các sự kiện chính trị - văn hóa - xã hội, các đoàn lãnh đạo Đảng, Nhà nước, đoàn khách quốc tế đến công tác hoặc đi qua địa bàn. Đặc biệt, đã bảo vệ thành công Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng và bầu cử đại biểu Quốc hội, đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2016 - 2021; giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn sau sự cố môi trường tại các tỉnh miền Trung. Triển khai có hiệu quả các đợt cao điểm

tấn công, trấn áp tội phạm. Thường xuyên tổ chức tuần tra khép kín địa bàn, nhờ đó các loại tội phạm đều giảm. Tình hình trật tự an toàn giao thông được đảm bảo, tai nạn giao thông đường bộ giảm mạnh trên cả 3 tiêu chí. Phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc tại các địa phương được đẩy mạnh. Góp phần phục vụ tốt nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của huyện nhà.

Trên đây là một số chỉ tiêu cơ bản về tình hình kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh huyện Hương Sơn năm 2016; phát huy thành quả đã đạt được, năm 2017 huyện Hương Sơn sẽ tiếp tục duy trì tốc độ tăng trưởng kinh tế gắn với thực hiện có hiệu quả mục tiêu cơ cấu lại các lĩnh vực kinh tế, chuyển đổi cơ cấu theo hướng phát triển mạnh về chiều sâu; đẩy mạnh cơ cấu lại nông nghiệp, thương mại - dịch vụ; tăng cường thu hút và xã hội hóa đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng; nâng cao chất lượng giáo dục - đào tạo, khoa học, công nghệ, y tế, văn hóa; bảo đảm an ninh quốc phòng, giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội; nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân đưa Hương Sơn phát triển nhanh và bền vững ■



BCS ĐẢNG VIỆN KSND TỈNH HÀ TĨNH LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO LÀM TỐT CÔNG TÁC XÂY DỰNG NGÀNH

Đồng chí LÊ THỊ QUỲNH HOA



Phó Viện trưởng Viện KSND tỉnh Hà Tĩnh



Lễ kỷ niệm Ngày truyền thống ngành Kiểm sát nhân dân

Thực hành quyền công tố và kiểm sát hoạt động tư pháp là hai chức năng nhiệm vụ riêng có của Viện Kiểm sát nhân dân (KSND) được quy định trong Hiến pháp và Luật Tổ chức Viện Kiểm sát nhân dân. Theo quy định của pháp luật Viện kiểm sát nhân dân có nhiệm vụ bảo vệ Hiến pháp và pháp luật, bảo vệ quyền con người, quyền công dân,

bảo vệ chế độ xã hội chủ nghĩa, bảo vệ lợi ích của nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức cá nhân, góp phần bảo đảm pháp luật được chấp hành nghiêm minh, thống nhất. Bên cạnh đó, nhiệm vụ về cải cách tư pháp theo Nghị quyết 49 - NQ/TW, Kết luận 79 - KL/TW, Kết luận 92 - KL/TW của Bộ Chính trị cũng có những yêu cầu cao hơn, đòi hỏi ngành Kiểm sát phải có

những biện pháp đổi mới, không ngừng nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác, tiếp tục khẳng định vị trí, vai trò của Viện Kiểm sát nhân dân trong hệ thống các cơ quan tư pháp.

Để thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ được giao, đáp ứng các yêu cầu về cải cách tư pháp, phục vụ hiệu quả nhiệm vụ chính trị của địa phương, thời gian qua, Ban Cán sự Đảng, lãnh đạo



Viện KSND tỉnh Hà Tĩnh đã chỉ đạo Viện KSND hai cấp chủ động xây dựng, triển khai, tổ chức thực hiện Kế hoạch công tác kiểm sát đảm bảo tập trung thống nhất theo Chỉ thị của Viện trưởng Viện KSND tối cao và Nghị quyết số 111/2015/QH13 của Quốc Hội về “*Công tác đấu tranh phòng chống vi phạm pháp luật và tội phạm, công tác của Viện kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân, công tác thi hành án năm 2016 và những năm tiếp theo*”; đồng thời trên cơ sở kết quả công tác kiểm sát năm 2015 và yêu cầu nhiệm vụ năm 2016 đã xác định những nội dung trọng tâm đột phá để chỉ đạo thực hiện trong năm 2016, chú trọng đổi mới các biện pháp công tác để thực hiện có hiệu quả Kế hoạch đề ra, đồng thời tích cực tham mưu với cấp ủy, chính quyền trong đấu tranh phòng, chống vi phạm pháp luật và tội phạm, góp phần ổn định tình hình chính trị, trật tự an toàn xã hội, đảm bảo cho việc phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Vấn đề quan tâm hàng đầu của Ban Cán sự Đảng Viện KSND tỉnh là tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công tác xây dựng ngành. Đây là yếu tố quan trọng quyết định kết quả thực hiện nhiệm vụ chính trị của đơn

vị. Bắt đầu từ việc phổ biến, quán triệt thực hiện nghiêm túc các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, các chính sách pháp luật của Nhà nước; việc quán triệt chấp hành nghiêm túc kỷ cương, kỷ luật công vụ, trật tự nội vụ, nhằm tạo sự thống nhất trong nhận thức và hành động của cán bộ, công chức Viện KSND hai cấp.

Với mục tiêu xây dựng đội ngũ cán bộ “*Vững về chính trị, giỏi về nghiệp vụ, tinh thông về pháp luật, công tâm và bản lĩnh, kỷ cương và trách nhiệm*”, ngành Kiểm sát đã chú trọng công tác đào tạo bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, kiểm sát viên nhằm nâng cao trình độ, kỹ năng nghiệp vụ, ý thức trách nhiệm, đạo đức nghề nghiệp; thực hiện kiện toàn tổ chức bộ máy, xét đề nghị bổ nhiệm mới, bổ nhiệm lại 15 cán bộ lãnh đạo quản lý, 01 kiểm sát viên cao cấp, 05 kiểm sát viên trung cấp, 11 kiểm sát viên sơ cấp. Năm 2016, ngoài việc cử 58 lượt cán bộ tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ và cao cấp lý luận chính trị, Viện KSND tỉnh đã xây dựng các chuyên đề, tổng hợp những khó khăn, vướng mắc để tổ chức 04 cuộc tập huấn nghiệp vụ cho cán bộ, kiểm sát viên cấp huyện; tăng cường việc ban hành

các văn bản thông báo rút kinh nghiệm về nghiệp vụ để Viện kiểm sát cấp huyện chấn chỉnh kịp thời các hạn chế thiếu sót. Viện Kiểm sát hai cấp đã chủ động phối hợp với Tòa án hai cấp tổ chức 120 phiên tòa rút kinh nghiệm về giải quyết án hình sự, dân sự, hành chính, kinh doanh thương mại, đây được đánh giá là hình thức bồi dưỡng tại chỗ để rèn luyện kỹ năng nghiệp vụ cho cán bộ mang lại hiệu quả thiết thực nhất, đáng chú ý là việc tổ chức các phiên tòa hình sự theo yêu cầu cải cách tư pháp đã góp phần giúp các kiểm sát viên nâng cao kiến thức về chuyên môn nghiệp vụ, kiến thức xã hội, tích lũy kinh nghiệm, giúp cho việc xây dựng cáo trạng, quyết định truy tố của Viện kiểm sát đạt chất lượng, có căn cứ.

Về công tác xây dựng Đảng, Ban Cán sự Đảng đã quán triệt Viện kiểm sát hai cấp tiếp tục quán triệt thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI) gắn với thực hiện cuộc vận động “*Xây dựng đội ngũ cán bộ kiểm sát viên giỏi về nghiệp vụ, tinh thông về pháp luật, công tâm và bản lĩnh, kỷ cương và trách nhiệm*” và quán triệt xây dựng Chương trình, tổ chức triển khai Nghị quyết Đại hội XII của Đảng, Nghị quyết Đại hội



tỉnh Đảng bộ (khóa XVIII), Nghị quyết 10 của BCH Đảng bộ tỉnh về công tác nội chính... Hoạt động của Ban Cán sự Đảng, Đảng bộ, các chi bộ Viện kiểm sát hai cấp được duy trì nề nếp, nghiêm túc; hằng quý Ban Cán sự và hằng tháng BCH Đảng bộ, chi bộ đều ra nghị quyết để lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị của ngành; công tác giáo dục chính trị tư tưởng, việc thực hiện quy chế dân chủ mang lại hiệu quả thiết thực...

Điểm nổi bật trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý, điều hành của Ban Cán sự Đảng, tập thể lãnh đạo Viện KSND tỉnh Hà Tĩnh đó là việc tăng cường kỷ cương, kỷ luật công vụ và trật tự nội vụ. Bên cạnh việc tiếp tục quán triệt thực hiện các quy chế, quy định của Viện KSND tối cao, Viện KSND tỉnh tiếp tục sửa đổi, bổ sung, xây dựng mới các quy định về quy trình hoạt động nghiệp vụ, như: quy định về thực hiện các ý kiến chỉ đạo của Lãnh đạo Viện, về quản lý, sử dụng tài sản công, quy định về hệ thống chỉ tiêu cơ bản chấm điểm và xếp loại thi đua... Ngoài việc giám sát, kiểm tra thường xuyên

thông qua việc báo cáo tại các hội nghị giao ban trực tuyến hàng tuần, định kỳ quý, báo cáo bằng văn bản, Viện kiểm sát tỉnh đã tiến hành 75 cuộc thanh tra, kiểm tra việc chấp hành kỷ luật nội vụ, 03 cuộc thanh tra nghiệp vụ và 06 cuộc thanh tra theo chỉ đạo của đồng chí Viện trưởng tại các phòng thuộc Viện kiểm sát tỉnh và các Viện kiểm sát cấp huyện. Sau thanh tra đã thông báo đến Viện Kiểm sát hai cấp để kịp thời chấn chỉnh, rút kinh nghiệm chung.

Đây là những biện pháp công tác mà Ban Cán sự Đảng Viện KSND tỉnh đã thực hiện và lãnh đạo, chỉ đạo Viện kiểm sát hai cấp triển khai thực hiện có hiệu quả chức năng, nhiệm vụ của ngành, phục vụ tốt nhiệm vụ chính trị của địa phương. Năm 2016, các khâu công tác, các bộ phận nghiệp vụ đều bám sát và hoàn thành xuất sắc các chỉ tiêu nghiệp vụ đề ra. Đáng chú ý là nhiều chỉ tiêu công tác đạt cao, như tỷ lệ giải quyết tố giác tin báo tội phạm đạt 98,05%, tỷ lệ giải quyết án ở giai đoạn điều tra đạt 88%, tỷ lệ giải quyết án

ở giai đoạn truy tố đạt 100%, tỷ lệ xét xử sơ thẩm án hình sự đạt 90%... Hiệu quả công tác kiểm sát khả quan, hai cấp đã yêu cầu cơ quan điều tra khởi tố 31 vụ, 33 bị can, phối hợp xác định và giải quyết 69 vụ án hình sự trọng điểm, tổ chức 52 phiên tòa hình sự xét xử lưu động, 120 phiên tòa rút kinh nghiệm; qua công tác kiểm sát đã ban hành 52 kháng nghị, 180 kiến nghị yêu cầu các cơ quan tư pháp khắc phục vi phạm, ban hành 25 kiến nghị cơ quan chức năng về phòng ngừa vi phạm và tội phạm trong công tác quản lý Nhà nước..., các kháng nghị, kiến nghị của Viện kiểm sát đều đảm bảo căn cứ pháp lý và tính hiệu lực, hiệu quả, được các cơ quan tư pháp chấp nhận, đồng tình cao. Chất lượng hiệu quả công tác của ngành kiểm sát trong đấu tranh phòng, chống vi phạm pháp luật và tội phạm, nhất là công tác phối hợp kịp thời với các cơ quan tư pháp trong đấu tranh xử lý các vụ việc phức tạp diễn ra trên địa bàn sau sự cố môi trường biển đã góp phần đắc lực vào việc ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội, thúc đẩy kinh tế - xã hội tỉnh nhà phát triển. ■



Hội nghị rút kinh nghiệm điều tra án hình sự

CÔNG AN HÀ TĨNH TIẾP TỤC NÂNG CAO HIỆU QUẢ CÔNG TÁC CẢI CÁCH TƯ PHÁP, ĐÁP ỨNG YÊU CẦU, NHIỆM VỤ BẢO VỆ ANTT

Thượng tá NGUYỄN THANH LIÊM



Phó Giám đốc Công an tỉnh

Năm 2016 là năm đầu tiên thực hiện Nghị quyết Đại hội XII của Đảng, Đại hội Đảng bộ tỉnh (khóa XVIII) và Kế hoạch 5 năm 2016 - 2020, là năm diễn ra bầu cử Quốc hội khóa XIV, Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2016 - 2021; toàn hệ thống chính trị đã tập trung thực hiện nhiều

giải pháp nhằm ổn định tình hình, khắc phục những khó khăn để phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội đã đề ra.

Với trách nhiệm là lực lượng chuyên trách, nòng cốt bảo vệ ANTT, Đảng ủy, Ban Giám đốc Công an Hà Tĩnh đã lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các biện pháp nghiệp vụ, đảm bảo an

toàn tuyệt đối các sự kiện trọng đại của quê hương, đất nước; triển khai có hiệu quả Chiến lược cải cách tư pháp theo tinh thần Nghị quyết số 49-NQ/TW của Bộ Chính trị; tích cực thực hiện các giải pháp cải cách hành chính; phối hợp chặt chẽ với các ngành, các cấp trong thực hiện nhiệm vụ, tạo môi trường và điều kiện thuận



lợi đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh nhà. Kết quả đó được thể hiện trên các mặt:

- Hiệu quả công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật được nâng cao; tỷ lệ điều tra, khám phá các vụ án đạt 78,1%; các vụ trọng án đạt 94,7%; công tác tiếp nhận tin báo, tố giác tội phạm và kiến nghị khởi tố đạt 90,9%; bắt và vận động đầu thú 97 đối tượng truy nã (đạt 154% so với chỉ tiêu đề ra). Cơ quan điều tra 02 cấp đã khởi tố 528 vụ, 977 bị can; kết thúc điều tra đề nghị truy tố 534 vụ, 1.018 bị can. Nhiều vụ án nghiêm trọng, phức tạp về trật tự xã hội, các vụ án tham nhũng trong lĩnh vực quản lý đất đai, quản lý kinh tế, các hoạt động lừa đảo, trốn thuế, tội phạm ma túy được phát hiện, đấu tranh, xử lý nghiêm minh, kịp thời, đúng quy định pháp luật.

- Tổ chức bộ máy của cơ quan điều tra các cấp từng bước được củng cố, kiện toàn; chất lượng đội ngũ cán bộ điều tra viên được nâng cao cả về phẩm chất, chuyên môn, nghiệp vụ và năng lực công tác; cơ sở vật chất của các cơ quan điều tra, trại tạm giam, nhà tạm giữ được đầu tư xây dựng, đảm bảo yêu cầu công tác trong tình hình mới.

- Năng lực, hiệu quả hoạt động của cơ quan thi hành

án hình sự, cơ quan giám định tư pháp tiếp tục được tăng cường, nổi bật là đã quan tâm tăng cường đội ngũ cán bộ kỹ thuật hình sự cấp huyện. Tổ chức tập huấn, triển khai Luật Thi hành tạm giữ, tạm giam cho lực lượng làm công tác quản lý giam, giữ toàn tỉnh gắn với thường xuyên kiểm tra, hướng dẫn việc chấp hành các quy định pháp luật đối với các đối tượng chấp hành án tại nơi cư trú, đối tượng đang tại ngoại, hoãn, tạm đình chỉ chấp hành án phạt tù và hòa nhập cộng đồng.

- Phổ biến, quán triệt trong toàn Đảng bộ, chi bộ các nội dung trọng tâm của Nghị quyết số 10-NQ/TU của BCH Đảng bộ tỉnh về công tác nội chính. Theo đó, Đảng ủy Công an tỉnh đã ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết 10-NQ/TU. Kết quả bước đầu đã góp phần củng cố, nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên về vai trò, vị trí công tác nội chính; nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, chỉ huy các đơn vị, địa phương; cũng như thắt chặt mối quan hệ phối hợp giữa lực lượng Công an với các ngành khối Nội chính trong công tác đảm bảo an ninh, trật tự và phòng, chống tham nhũng, lãng phí.

- Việc thực hiện Thông tư 28/2014/TT-BCA của Bộ Công an quy định về công tác điều tra hình sự trong Công an nhân dân đã đạt được nhiều kết quả tích cực. Đội ngũ cán bộ điều tra viên được bố trí hợp lý giữa các đội điều tra trong Cơ quan điều tra 2 cấp, góp phần phát huy được vai trò, trách nhiệm trong hoạt động điều tra hình sự. Mối quan hệ phối hợp giữa điều tra viên và trinh sát viên được duy trì thường xuyên, phục vụ có hiệu quả công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm.

- Quan hệ phối hợp giữa lực lượng Công an với các cơ quan trong khối Nội chính, nhất là với Viện kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân, Thanh tra trong hoạt động thanh tra, kiểm tra, khởi tố, điều tra, truy tố, nhất là đối với các vụ án nghiêm trọng, phức tạp ngày càng được củng cố và thắt chặt. Hoạt động giao ban định kỳ được duy trì nề nếp và kịp thời tháo gỡ các vướng mắc, khó khăn của các đơn vị liên quan, đồng thời chú trọng hướng dẫn nghiệp vụ và rút kinh nghiệm cụ thể trong công tác điều tra, giải quyết án hình sự.

- Công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo trong hoạt động tư pháp đạt kết quả tích cực; việc thanh tra, kiểm tra được tiến hành thường

xuyên, qua đó phát hiện, chấn chỉnh kịp thời những tồn tại, thiếu sót, góp phần nâng cao hiệu quả và chất lượng công tác cải cách tư pháp của ngành...

Trước những yêu cầu, nhiệm vụ của công tác cải cách tư pháp và công tác bảo đảm ANTT trên địa bàn tỉnh, nhất là sau sự cố môi trường biển, Đảng ủy, Ban Giám đốc Công an Hà Tĩnh xác định nhóm nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm cần triển khai thực hiện trong thời gian tới như sau:

Một, tranh thủ sự quan tâm, lãnh đạo, chỉ đạo của Thường trực, Ban Thường vụ Tỉnh ủy và căn cứ tình hình thực tế của địa phương để tham mưu có chất lượng các vấn đề về pháp luật, các giải pháp bảo vệ an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội.

Hai, tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật cho cán bộ, đảng viên và nhân dân. Quan tâm phối hợp thực hiện có hiệu quả công tác dân vận gắn với Phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc và xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư, giải quyết tốt những mâu thuẫn, tranh chấp, khiếu kiện trong nội bộ nhân dân nhằm hạn chế các vụ, việc cho các cơ quan tư pháp.



Lực lượng CSGT ra quân đảm bảo trật tự an toàn trên các tuyến đường

Ba, tiếp tục củng cố, kiện toàn tổ chức, xây dựng đội ngũ cán bộ các cơ quan điều tra, cơ quan thi hành án và hỗ trợ tư pháp, cơ quan giám định vững mạnh cả về phẩm chất chính trị, đạo đức, chuyên môn, nghiệp vụ, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

Bốn, thực hiện triệt để phương châm thượng tôn pháp luật, tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc chấp hành pháp luật trong hoạt động điều tra, xử lý tội phạm; thực hiện nghiêm các quy định về tiếp nhận, xử lý tin báo, tố giác tội phạm và kiến nghị khởi tố nhằm nâng cao chất lượng hoạt động điều tra, tạm giữ, tạm giam theo đúng quy định của pháp luật, không để lọt tội phạm, không để xảy ra oan, sai trong hoạt động tố tụng hình sự.

Năm, quan tâm củng cố cơ sở vật chất, trang thiết bị,

vật tư, kỹ thuật nghiệp vụ, vũ khí, công cụ hỗ trợ, đáp ứng thực tiễn yêu cầu công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm trong điều kiện hiện nay. Trong đó, đặc biệt chú trọng chuẩn bị các điều kiện cần thiết phục vụ việc triển khai thi hành các bộ luật, luật liên quan đến công tác tư pháp, nhất là Bộ luật Hình sự, Bộ luật Tố tụng hình sự, Luật Tổ chức cơ quan điều tra, Luật Thi hành tạm giữ, tạm giam.

Sáu, phát động phong trào thi đua yêu nước, nêu cao tinh thần trách nhiệm vì nhân dân phục vụ trong toàn ngành Công an Hà Tĩnh theo khẩu hiệu hành động “*Chủ động - Kỷ cương - Trách nhiệm - Hiệu quả*” trong lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện các mặt công tác nội chính, phòng chống tham nhũng, lãng phí và cải cách tư pháp ■



Ngành Thuế Hà Tĩnh

KHÓ KHĂN TRONG THU NGÂN SÁCH NĂM 2016 VÀ NHỮNG NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP THỜI GIAN TỚI

Đồng chí TRƯƠNG QUANG LONG
Phó Cục trưởng Cục Thuế Hà Tĩnh



Đ/c Đặng Quốc Khánh - UVĐKTW Đảng, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh chỉ đạo ngành Thuế chú trọng các giải pháp tăng thu ngân sách theo hướng bền vững

Năm 2016 là năm nhiều khó khăn, thách thức đối với công tác thu ngân sách của cả nước nói chung và Hà Tĩnh nói riêng, nhiều biến động khôn lường đã tác động mạnh đến kết quả thu ngân sách, một số nguồn thu lớn hụt thu so với

cùng kỳ và kế hoạch đầu năm nên mặc dù được cả hệ thống chính trị quan tâm chỉ đạo và ngành Thuế Hà Tĩnh đã rất cố gắng nhưng kết quả thu ngân sách tính đến thời điểm hiện nay vẫn đạt thấp so với chỉ tiêu đề ra. Tổng thu ngân sách nội địa trên địa bàn toàn tỉnh đến

ngày 22/11/2016 đạt 4.213 tỷ đồng, đạt 56,2% kế hoạch tỉnh giao, 77,8% kế hoạch Bộ Tài chính giao, bằng 75,7% so với cùng kỳ.

Mức đóng nộp ngân sách là thước đo “sức khỏe” của doanh nghiệp cũng đồng nghĩa với việc khi doanh nghiệp “ốm”, mức đóng



nộp ngân sách cũng giảm sút theo. Trong khi đó, khó khăn chồng chất khó khăn đã ảnh hưởng trực tiếp đến nguồn thu ngân sách năm 2016 của Hà Tĩnh. Có nhiều nguyên nhân tác động mạnh mẽ, trong đó có thể kể đến 3 điểm khó cốt lõi trong năm thu ngân sách 2016 đó là:

- Tăng trưởng kinh tế vĩ mô 9 tháng đầu năm đạt thấp nhất từ trước đến nay, âm 12,6% so với cùng kỳ năm trước. Vốn đầu tư phát triển đạt 45,4% kế hoạch, giảm 57% so với năm 2015; vốn đầu tư nước ngoài đạt 43,8% kế hoạch, giảm 59,8% so với cùng kỳ, tổng mức bán lẻ hàng hóa dịch vụ đạt 76% kế hoạch. Những khó khăn về kinh tế - xã hội đã tác động trực tiếp đến kết quả thu NSNN. Nguồn thu chủ yếu từ doanh nghiệp chiếm trên 70% tổng thu ngân sách, nhưng thực trạng hiện nay ở Hà Tĩnh rất nhiều doanh nghiệp giải thể, bỏ kinh doanh hoặc không phát sinh doanh thu. Tính đến ngày 31/10/2016, tổng số doanh nghiệp, hợp tác xã (HTX) đã đăng ký kinh doanh quản lý thuế là 7.740 đơn vị (doanh nghiệp 6.785 đơn vị, HTX 955 đơn vị) trong đó có 4.762 doanh nghiệp, HTX đang hoạt động chiếm 62% (doanh nghiệp 4.100 đơn vị, chiếm 60,4%, HTX

662 đơn vị, chiếm 69,3%). Số doanh nghiệp, HTX phá sản, giải thể, ngừng hoạt động sản xuất kinh doanh là 2.972 đơn vị, chiếm 38,4%. Trong tổng số doanh nghiệp đang hoạt động chỉ có 2.548 doanh nghiệp có số thuế phát sinh, chiếm 37,5% tổng doanh nghiệp đăng ký kinh doanh. Theo kế hoạch giao nộp ngân sách đầu năm cho hơn 3.557 doanh nghiệp, với chỉ tiêu nộp ngân sách 4.616 tỷ đồng, nhưng tính đến 31/10/2016 chỉ có 2.960 doanh nghiệp có thuế nộp với số tiền 2.371 tỷ đồng. Nhiều doanh nghiệp có số thu hàng năm lớn thì tính đến thời điểm hiện nay đạt thấp như: Công ty Formosa Hà Tĩnh nộp ngân sách 434/1.100 tỷ đồng, đạt 39% kế hoạch; Nhiệt điện Vũng Áng 1 nộp 109/250 tỷ đồng, đạt 44% kế hoạch; Tổng Công ty Khoáng sản và Thương mại Hà Tĩnh 3,3/10 tỷ đồng, đạt 33% kế hoạch, Xăng dầu Vũng Áng 187 tỷ/252 tỷ đồng, đạt 74,2% kế hoạch; Số phát sinh thuế của năm 2016 đã nộp trước trong năm 2015 là 290 tỷ đồng; Công ty Cổ phần Sắt Thạch Khê kế hoạch năm giao 133 tỷ đồng nhưng đến nay chỉ nộp 873 triệu do chưa thể khai thác, mặt khác theo chỉ đạo của Chính phủ, Công ty còn được chuyển

nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản năm 2016 sang năm 2017 số tiền 114,5 tỷ đồng cũng đã làm giảm số thu năm 2016.

- Cùng với hạn chế nguồn thu do sụt giảm về kinh tế thì rất nhiều nguồn thu lớn có phát sinh năm 2015 và các năm trước, nhưng không có phát sinh thuế năm 2016 như: Thuế từ Công ty TNHH Gang thép Hưng nghiệp Formosa Hà Tĩnh năm 2015 nộp hơn 1.848 tỷ đồng (trong đó có 981 tỷ đồng tiền phí bảo vệ môi trường, hơn 867 tỷ tiền thuế nhà thầu và thuế khác), năm 2016 đến nay mới nộp được 434 tỷ đồng, hực thu hơn 1.414 tỷ đồng; thuế các đơn vị vãng lai chủ yếu là các doanh nghiệp ngoại tỉnh đến kinh doanh trên địa bàn Hà Tĩnh ký hợp đồng xây dựng các dự án của Formosa, Quốc lộ 1A, 8A, 15A... nhưng các dự án này cơ bản đã hoàn thành nên thuế các đơn vị ngoại tỉnh phát sinh ít, giảm khoảng 300 tỷ so với năm 2015; tiền thuê đất, tiền sử dụng đất của Tập đoàn Vingroup năm 2015 nộp 347 tỷ đồng nhưng năm 2016 không phát sinh. Tổng các nguồn thu năm 2016 không phát sinh so với số thu năm 2015 ước tính trên 2.000 tỷ đồng.



- Sự cổ môi trường biển ở các tỉnh miền Trung nhất là địa bàn Khu Kinh tế Vũng Áng, thị xã Kỳ Anh và các huyện lân cận cũng ảnh hưởng rất lớn đến phát triển kinh tế - xã hội, hoạt động kinh doanh và thực hiện nhiệm vụ thu ngân sách năm 2016 của tỉnh, ước tính chậm nộp thuế nhà thầu, thuế doanh nghiệp ngoại tỉnh khoảng 300 tỷ đồng và trên địa bàn toàn tỉnh hiện nay có khoảng 550 hộ cá thể, 95 doanh nghiệp, tổ chức kinh tế kinh doanh trong các ngành nhà hàng, khách sạn, du lịch tại các bãi tắm, kinh doanh hải sản... dự tính hụt thu về thuế khoảng 200 tỷ đồng.

Đến thời điểm này, ngành Thuế Hà Tĩnh đang tiếp tục triển khai nhiều giải pháp nhằm phấn đấu đạt số thu cao nhất có thể. Các giải pháp quyết liệt, đồng bộ đang được toàn ngành áp dụng như: (1) Đẩy mạnh công tác cải cách hành chính thuế gắn với siết chặt kỷ luật, kỷ cương trong đội ngũ cán bộ, công chức; (2) Tăng cường công tác rà soát đối tượng nộp thuế trên tất cả các lĩnh vực như: thuế của các doanh nghiệp, thuế nhà thầu nước ngoài, thuế vãng lai ngoại tỉnh, tiền thuê đất, tiền sử dụng đất... để đôn đốc kê khai và nộp kịp thời vào ngân sách Nhà nước; (3)

Triển khai đồng bộ các biện pháp thu hồi nợ đọng thuế, áp dụng các biện pháp thu nợ có hiệu quả để giảm thiểu nợ thuế ở mức thấp nhất; (4) Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác giám sát kê khai, kiểm tra, thanh tra chống thất thu thuế, góp phần tăng thu cho ngân sách. (5) Tiếp tục tham mưu cho UBND tỉnh trong việc chỉ đạo, khai thác nguồn thu và phối hợp với các ngành liên quan, các địa phương làm tốt việc quản lý thuế để vừa tăng thu ngân sách vừa đảm bảo kỷ cương pháp luật về thuế.

Bước sang năm 2017, năm đầu của thời kỳ ổn định ngân sách cho cả giai đoạn 2017-2020 đặt ra cho ngành Thuế Hà Tĩnh những khó khăn nhất định. Trong khi ước thực hiện năm 2016 đạt 5.300 tỷ đồng thì kế hoạch Bộ Tài chính giao 5.777 tỷ đồng, tăng 362 tỷ đồng. Đứng trước thực tế này, làm thế nào để hoàn thành dự toán thu ngân sách năm 2017 là một thách thức không nhỏ đối với ngành Thuế Hà Tĩnh cũng như cấp ủy, chính quyền các cấp. Vì thế, ngành Thuế Hà Tĩnh cần tập trung thực hiện đồng bộ các giải pháp sau:

Một, bám sát sự chỉ đạo điều hành của Bộ Tài chính, Tổng cục Thuế và tình hình

thực tế của địa phương để tham mưu có hiệu quả cho Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh các cơ chế, chính sách thu hút đầu tư, giải quyết kịp thời thủ tục hành chính thuế để các nhà đầu tư sớm triển khai dự án.

Hai, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác phối hợp với các sở, ngành, đơn vị liên quan để nắm bắt kế hoạch triển khai các dự án mới, nhất là các dự án trọng điểm của tỉnh để có biện pháp quản lý thuế kịp thời.

Ba, tập trung làm tốt công tác tuyên truyền, đối thoại để phổ biến chính sách thuế và động viên doanh nghiệp nghiêm túc chấp hành các quy định của pháp luật Thuế.

Bốn, tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra theo đúng tinh thần chỉ đạo của Bộ Tài chính và Tổng cục Thuế nhằm ngăn chặn, đẩy lùi tình trạng trốn thuế, gian lận thuế; phối hợp chặt chẽ với chính quyền các địa phương trong công tác quản lý thuế, nhất là trong lĩnh vực tài nguyên - khoáng sản, đất đai.

Năm, phát động phong trào thi đua, đề cao hơn nữa tinh thần trách nhiệm, đạo đức công vụ của cán bộ, công chức trong toàn ngành Thuế nhằm thực hiện thắng lợi kế hoạch đã đề ra. ■



XÃ HỘI HÓA CÔNG TÁC PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT TRÊN ĐỊA BÀN HÀ TĨNH NHỮNG THÁCH THỨC, YÊU CẦU

Đồng chí HỒ VĂN GIÁP



Phó chủ tịch Thường trực Hội Luật gia tỉnh

Đảng và Nhà nước ta thường xuyên coi trọng việc xã hội hóa công tác phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL) đồng thời xác định rõ PBGDPL là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị, trong đó Nhà nước giữ vai trò nòng cốt, đây là vấn đề mang tính khách quan, có tính chiến lược và có ý nghĩa lâu dài. Điều 4, Luật Phổ biến giáo dục pháp luật năm 2013 quy định: Nhà nước

khuyến khích và có chính sách hỗ trợ, tạo điều kiện đối với cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân tham gia thực hiện phổ biến, giáo dục pháp luật; huy động các nguồn lực xã hội đóng góp cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

Ngày 15/7/2013, Thủ tướng Chính phủ đã phê duyệt Đề án “Xã hội hóa công tác PBGDPL và trợ giúp pháp lý (TGPL) giai đoạn 2013 - 2016” và giao

Hội Luật gia Việt Nam chủ trì thực hiện với mục tiêu tổng quát là: Tăng cường xã hội hóa công tác PBGDPL và TGPL, cung cấp kịp thời, có chất lượng dịch vụ công về PBGDPL, TGPL cho người dân trên cơ sở phát huy vai trò của Hội Luật gia các cấp cũng như tổ chức, cá nhân khác nhằm đáp ứng nhu cầu về quyền được thông tin, được cung cấp dịch vụ pháp lý của nhân dân, góp phần tăng cường



hiệu quả thực thi công vụ và ý thức tuân thủ, chấp hành pháp luật, thực hiện thắng lợi các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

Thực hiện Đề án này tại Hà Tĩnh, UBND tỉnh đã triển khai thực hiện và đạt một số kết quả đáng chú ý là:

Hội Luật gia tỉnh đã chủ trì tổ chức ký kết chương trình phối hợp PBGDPL và TGPL với Mặt trận Tổ quốc tỉnh, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh, Hội Nông dân tỉnh và Sở Tư pháp đã tổ chức được 25 cuộc PBGDPL tại các xã, phường thuộc các huyện Hương Sơn, Kỳ Anh, Lộc Hà, Thạch Hà, Can Lộc với 3.200 lượt người tham dự.

Tổ chức khảo sát mô hình PBGDPL tại Ủy ban MTTQ, Hội Liên hiệp Phụ nữ, Hội Nông dân tỉnh. Hiện đang lựa chọn xác định mô hình PBGDPL trong các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp. Mở 02 lớp bồi dưỡng kỹ năng PBGDPL và TGPL, tư vấn pháp lý cho hội viên Hội Luật gia và những người làm công tác PBGDPL tại các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp với hơn 250 người tham gia.

Qua một năm thực hiện Đề án, vai trò các tổ chức xã hội, hội viên tại các tổ chức

chính trị - xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp trong công tác PBGDPL ngày càng được khẳng định, hoạt động hiệu quả thiết thực, năng lực, trách nhiệm xã hội của hội viên Hội Luật gia các cấp, các tổ chức xã hội khác được tăng cường, phát huy. Nhiều quy định pháp luật, chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước được phổ biến kịp thời đáp ứng nhu cầu cấp thiết ở một số địa phương, khu dân cư.

Những mặt tích cực của xã hội hóa công tác PBGDPL:

Xã hội hóa công tác PBGDPL là nhu cầu khách quan, là chủ trương đúng đắn của Đảng và Nhà nước ta, nhằm huy động sức mạnh vật chất và tinh thần của toàn xã hội phục vụ công tác này, giảm bớt việc cơ quan Nhà nước phải trực tiếp đảm nhận nhiều công việc cùng một lúc, dẫn đến không kịp thời kém hiệu quả. Nếu làm tốt được việc xã hội hóa công tác PBGDPL sẽ góp phần giảm biên chế, tinh gọn bộ máy, giảm chi ngân sách, phục vụ nhân dân được nhanh chóng, hiệu quả hơn.

Xã hội hóa còn góp phần quan trọng trong việc tạo điều kiện cơ sở vật chất, nhân lực cho công

tác PBGDPL vì một khi xã hội hóa là sự tham gia của toàn xã hội, trong đó các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân (những người có tâm huyết, có kiến thức, am hiểu pháp luật tham gia, phối hợp với đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên một cách hiệu quả).

Những khó khăn của việc xã hội hóa công tác PBGDPL:

Như chúng ta thấy, xã hội hóa công tác PBGDPL là quá trình Nhà nước tạo điều kiện, khuyến khích và có chính sách ưu đãi, hỗ trợ, tạo điều kiện cho các tổ chức, cơ quan, doanh nghiệp và cá nhân tham gia. Tuy vậy, cho đến nay Nhà nước ta chưa có một cơ chế cụ thể về vấn đề này. Hơn nữa, bản chất của công tác PBGDPL là hoạt động không thu phí, không đưa lại lợi ích ngay trước mắt như công chứng, thừa phát lại... nên rất khó huy động được sự tham gia của các tổ chức, cá nhân đầu tư vào công tác này, trừ một số người thực sự tâm huyết với cộng đồng, xã hội. Lâu nay mọi người có một quan niệm PBGDPL là nhiệm vụ của Nhà nước, chỉ có Nhà nước mới có nguồn lực, điều kiện cần thiết để làm việc đó.



Một vài kiến nghị, đề xuất thời gian tới:

Trong điều kiện hiện nay, khi nhiều chính sách pháp luật mới ban hành và sửa đổi, nhu cầu của nhân dân về tìm hiểu pháp luật rất lớn, để xã hội hóa được công tác PBGDPL Nhà nước cần có cơ chế, chính sách cụ thể để thu hút, đầu tư, vận động được sự tham gia của mọi người đặc biệt là những người có tâm huyết và năng lực; đội ngũ cán bộ chuyên môn đã nghỉ hưu trên các lĩnh vực, ví dụ: Khi doanh nghiệp tham gia đầu tư cho công tác PBGDPL thì Nhà nước nên có chính sách ưu đãi về thuế, về vay vốn khi doanh nghiệp cần. Đối với

cá nhân, Nhà nước cần bồi dưỡng, tập huấn nâng cao nghiệp vụ, tạo điều kiện miễn giảm một số nghĩa vụ khác để họ phục vụ cho công tác này.

Cần thí điểm xã hội hóa một số lĩnh vực ở một số địa phương, cần hoàn thiện hệ thống pháp luật về xã hội hóa công tác PBGDPL.

Đối với Hội Luật gia, một tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp đặc thù, tập hợp những người đã và đang làm công tác pháp luật trong các cơ quan Nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị - xã hội nghề nghiệp, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, đơn vị vũ trang nhân dân, là

đội ngũ có sự am hiểu sâu về pháp luật, có nhiệm vụ tham gia tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao ý thức pháp luật cho hội viên, cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân. Tuy nhiên, hội viên Hội Luật gia hiện nay chủ yếu là cán bộ, công chức, viên chức Nhà nước nên thời gian đầu tư cho công tác này chưa nhiều. Để huy động, thu hút sự tham gia vào công tác PBGDPL (ngoài hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ) đề nghị các cấp ủy Đảng, chính quyền, thủ trưởng đơn vị cần quan tâm, tạo điều kiện, có chính sách khuyến khích, động viên giúp đỡ để Hội Luật gia thực hiện tốt hơn công tác PBGDPL. ■

NÂNG CAO NHẬN THỨC...

(Tiếp theo trang 35)

Bốn, tăng cường sự phối hợp trong thực hiện một số nhiệm vụ trên địa bàn. Tổ chức sơ kết thực hiện Quy chế phối hợp giữa Ban Nội chính Tỉnh ủy và một số cơ quan, đơn vị như: Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy, Đảng ủy Công an tỉnh, Ban Cán sự đảng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, Ban Cán sự đảng Tòa án nhân dân tỉnh, Thanh tra tỉnh... Tiếp tục xây dựng, bổ sung hoàn thiện quy chế

phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị. Đặc biệt là bổ sung việc tham gia ý kiến về công tác cán bộ đối với Ban Tổ chức Tỉnh ủy (cán bộ diện Tỉnh ủy quản lý thuộc khối Nội chính và một số cán bộ liên quan đến tham nhũng, lãng phí...); bổ sung việc phối hợp công tác với Ban Cán sự đảng UBND tỉnh; Đảng đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh, Đảng đoàn Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh .v.v...

Năm, đề cao vai trò, trách nhiệm của Ban Nội chính Tỉnh ủy, là cơ quan tham mưu cho cấp ủy lãnh đạo, chỉ đạo về công tác nội chính và phòng, chống tham nhũng: Đảm bảo thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ theo Quy định 183-QĐ/TW ngày 08/4/2013 của Ban Bí thư, nhằm đáp ứng tốt hơn nhiệm vụ công tác nội chính và phòng, chống tham nhũng, lãng phí trong giai đoạn hiện nay. ■



ĐIỂM TIN



Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh

XÉT XỬ VỤ ÁN “CỐ Ý LÀM TRÁI QUY ĐỊNH CỦA NHÀ NƯỚC VỀ QUẢN LÝ KINH TẾ GÂY HẬU QUẢ NGHIÊM TRỌNG”

PHÒNG NỘI CHÍNH

Từ ngày 29/11 đến ngày 02/12/2016, Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh đã mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án “Cố ý làm trái quy định của Nhà nước về quản lý kinh tế gây hậu quả nghiêm trọng”. Đây là vụ án được dư luận xã hội quan tâm, 07 bị cáo đều là cán bộ, công chức đã cố ý làm trái các quy định của pháp luật về thực hiện bồi thường, giải phóng mặt bằng phục vụ triển khai dự án Khu liên hợp luyện thép - cảng biển Formosa Hà Tĩnh gây thất thoát ngân sách Nhà nước hơn 10 tỷ đồng.

Sau 4 ngày xét xử, Hội đồng xét xử Tòa án nhân dân tỉnh đã xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Bổng (nguyên Chủ tịch UBND huyện Kỳ

Anh, kiêm Chủ tịch Hội đồng Bồi thường giải phóng mặt bằng huyện Kỳ Anh) 12 năm tù; bị cáo Phạm Huy Tường (nguyên Trưởng Phòng TN&MT huyện Kỳ Anh, kiêm Phó Chủ tịch Hội đồng Bồi thường giải phóng mặt bằng huyện Kỳ Anh) 11 năm tù; bị cáo Lê Xuân Nghinh (nguyên Bí thư Đảng ủy xã Kỳ Long) 10 năm tù; bị cáo Lê Quang Hà (nguyên Phó Chủ tịch UBND xã Kỳ Long) 10 năm tù; bị cáo Lê Anh Đức (nguyên cán bộ Hội đồng Bồi thường giải phóng mặt bằng huyện Kỳ Anh) 8 năm tù; bị cáo Lê Công Diệu (nguyên Chủ tịch UBND xã Kỳ Phương) 3 năm tù; bị cáo Hồ Xuân Cường (nguyên cán bộ Hội đồng Bồi thường giải phóng mặt bằng huyện

Kỳ Anh) 3 năm tù. Ngoài ra các bị cáo phải bồi thường cho Nhà nước số tiền trên 10,4 tỷ đồng.

Ngoài vụ án nêu trên, trong thời gian tới Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh sẽ đưa ra xét xử một số vụ án được dư luận xã hội quan tâm như: vụ án “Cố ý làm trái quy định của Nhà nước về quản lý kinh tế gây hậu quả nghiêm trọng” xảy ra tại Dự án hạ tầng Khu công nghiệp Phú Vinh, thị xã Kỳ Anh; vụ án Nguyễn Quang Chung và đồng phạm, phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” (Mua bán trái phép hóa đơn, chứng từ) xảy ra tại Công ty Cổ phần XNK SCI có trụ sở tại xã Sơn Diệm, huyện Hương Sơn ■



Đồng chí Võ Văn Dũng, UVTW Đảng, Phó trưởng Ban Nội chính Trung ương chụp ảnh lưu niệm với Lãnh đạo Ban Nội chính Tỉnh ủy Hà Tĩnh



Đồng chí Trần Nam Hồng, Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy tặng hoa chúc mừng cán bộ nữ công các ban xây dựng Đảng



*Ban Nội chính Tỉnh ủy tham gia Giải bóng đá
chào mừng kỷ niệm Ngày truyền thống các Ban xây dựng Đảng*

**Bản tin Nội chính Hà Tĩnh mong nhận được ý kiến góp ý,
cộng tác của các đồng chí và bạn đọc.**

BẢN TIN NỘI CHÍNH HÀ TĨNH

Số 6 - Nguyễn Thiếp - TP. Hà Tĩnh

Điện thoại: 039.369.1979 - Fax: 039.389.2695

Email: Bantinnoinchinh@hatinh.dcs.vn